



**BRITISH VIETNAMESE  
INTERNATIONAL  
SCHOOL**  
HO CHI MINH CITY  
A NORD ANGLIA EDUCATION SCHOOL



*Be Ambitious*

Secondary

# Parent Handbook







## A NORD ANGLIA EDUCATION SCHOOL

### *BVIS - A Nord Anglia Education School*

In February 2015 the BIS Group of Schools merged with Nord Anglia Education. This means that BVIS is now part of a larger group of 42 schools worldwide.

Being part of such a premium group gives our school significant advantages:

- Recruiting outstanding teachers
- Investing in excellent training for all our staff
- Worldwide support and monitoring of the learning process
- Results that far exceed global and UK averages
- Curriculum enhancement including the Juilliard programme for performing arts
- A global campus for connecting with thousands of teachers and students worldwide
- Being ambitious in our expectations for our students, communities and family of schools

### *BVIS - Thành viên của Tổ chức Giáo dục Nord Anglia*

Vào tháng 2 năm 2015 hệ thống các trường Quốc Tế BIS đã sát nhập với Hiệp hội giáo dục Nord Anglia. Điều này đồng nghĩa với việc trường BVIS là thành viên của một tổ chức giáo dục lớn gồm 42 trường có mặt ở khắp nơi trên thế giới.

Là thành viên của tổ chức này, BVIS mang lại cho học sinh của mình những lợi ích đặc biệt như:

- Những giáo viên xuất sắc
- Những khóa đào tạo nghề nghiệp ưu tú dành cho các giáo viên và nhân viên
- Hỗ trợ từ các trường thành viên trên toàn thế giới và giám sát quá trình học tập
- Kết quả vượt xa mức trung bình ở Anh và thế giới
- Chương trình giảng dạy được nâng tầm ví dụ như chương trình học của trường nghệ thuật Juilliard đối với môn múa và kịch nghệ
- Ngôi trường toàn cầu kết nối với Đội ngũ giáo viên xuất sắc và học sinh trên thế giới
- Cơ hội và triển vọng lớn đối với học sinh, cộng đồng và gia đình của Nhà trường



# Welcome

## Mr Simon Graves

Secondary Headteacher

It gives me great pleasure to introduce this BVIS Secondary Parent Handbook to you. Your child is now attending a school that has world class facilities, highly qualified staff and a passion for bilingual education. Our staff are committed to ensuring the best outcomes for your child and ensuring they are able to access the university and jobs of choice when graduating from BVIS. Our graduates go on to some of the best universities in the world, including Ivy League schools and top UK institutions. The internationally-recognised English National Curriculum coupled with Vietnamese language, literature and humanities make BVIS a unique and very special place to learn and work. I have attached below some of the core benefits of studying in a bilingual school.

In an increasingly globalised world speaking two languages rather than just one, has obvious practical benefits linked to job opportunities and higher income potential. However, in recent years, scientists have begun to show that the advantages of bilingualism are even more significant than being able to converse with a wider range of people. Being bilingual, it turns out, has a profound effect on the brain and can make you smarter.

These benefits of being bilingual can be summarised as:

- Increased Mental Processing Capacity - this means people can handle more tasks at the same time and do them more quickly. This gives more avenues for thought and better problem-solving capacity.
- Greater Information Processing Control – this means bilingual people are better able to sort out relevant information from irrelevant information. This means they can focus better and be more effective thinkers and decision-makers.
- Improved Memory – this allows people to work with greater amounts of information which expands their knowledge-base and understanding
- Increased Mental Flexibility – this means people are able to see a wider range of interpretations of information and can see the world from different perspectives
- Greater Metalinguistic Awareness – this contributes to greater sensitivity in inter-personal communications
- Improved Mental Health – there is scientific evidence which demonstrates that being bilingual slows down mental decline by two to four years
- These benefits are taken from the book ‘Excellence in Bilingual Education’ written by Peeter Mehisto. The book (ISBN 978-1-107-61828-2) is published by Cambridge University Press.

Learn More About Bilingualism:

[www.latimes.com/health/la-he-bilingual-brain-20110227-story.html](http://www.latimes.com/health/la-he-bilingual-brain-20110227-story.html)

Our Parent Handbook has been designed to answer questions about basic routines and procedures. It is a directory of frequently asked questions and hopefully will answer all of yours. We are always available to contact with any other queries or suggestions, however, so feel free to call or email at any time.



## Lời Ngỏ

### Mr Simon Graves

Trưởng khối Trung học Trường Quốc tế BVIS

Tôi rất vinh hạnh được giới thiệu đến Quý vị quyền Sở thông tin dành cho phụ huynh khối Trung học trường BVIS. Con của Quý vị đang thừa hưởng nền giáo dục của một ngôi trường sở hữu cơ sở vật chất hàng đầu, đội ngũ giáo viên dày dặn kinh nghiệm và giàu tâm huyết trong lĩnh vực giáo dục hai ngôn ngữ. Đội ngũ giáo viên và nhân viên Trường luôn nỗ lực xây dựng nền tảng giáo dục tối ưu cho con Quý vị để đảm bảo các em có thể gạt hái thành công ở trường đại học và nghề nghiệp mà mình lựa chọn sau khi tốt nghiệp trường BVIS. Các em học sinh tốt nghiệp tại trường BVIS đã được nhận vào những trường đại học hàng đầu trên thế giới, bao gồm hệ thống các trường thuộc Liên đoàn Ivy, và các học viện hàng đầu Anh Quốc. Chương trình giáo dục Anh được công nhận trên toàn thế giới kết hợp với các môn học đậm đà bản sắc Việt Nam đã tạo nên nét độc đáo và khác biệt của Trường. Tôi xin chia sẻ dưới đây những lợi ích của việc học tập trong môi trường giáo dục hai ngôn ngữ.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, khả năng sử dụng hai ngôn ngữ mang lại những lợi ích thực tế gắn liền với cơ hội việc làm và tiềm năng thu nhập cao. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, các nhà khoa học bắt đầu chỉ ra những ưu điểm vượt trội của khả năng sử dụng hai ngôn ngữ ngoài lợi thế về mặt giao tiếp. Việc học và sử dụng hai ngôn ngữ có tác động tích cực đến não bộ và có thể khiến con em của Quý vị trở nên thông minh hơn.

Những lợi ích của việc sử dụng hai ngôn ngữ có thể được tóm tắt như sau:

- Gia tăng khả năng xử lý của hệ thần kinh - điều này cho phép con người đảm đương nhiều nhiệm vụ cùng lúc và hoàn thành công việc một cách nhanh chóng. Khả năng này còn giúp mở ra nhiều hướng suy nghĩ và tăng khả năng giải quyết vấn đề một cách hiệu quả.
- Kiểm soát việc xử lý thông tin tốt hơn - người sử dụng hai ngôn ngữ có khả năng chắt lọc, sắp xếp thông tin hiệu quả hơn. Điều này có nghĩa là họ có khả năng tập trung cao hơn cũng như có thể suy nghĩ và đưa ra quyết định hiệu quả hơn.
- Cải thiện trí nhớ - điều này cho phép người sử dụng hai ngôn ngữ làm việc với một lượng thông tin lớn hơn, góp phần mở rộng hiểu biết và kiến thức căn bản của họ.
- Gia tăng sự linh hoạt trí óc - người sử dụng hai ngôn ngữ có khả năng phân tích thông tin từ nhiều hướng và luôn nhìn thế giới dưới nhiều góc độ khác nhau.
- Nhận thức ngôn ngữ tốt hơn - khả năng này giúp tăng độ nhạy bén và khả năng xử lý tình huống trong giao tiếp.
- Cải thiện sức khỏe trí óc - khoa học đã chứng minh việc sử dụng hai ngôn ngữ sẽ làm chậm tiến trình lão hóa của não bộ trong vòng từ 2 đến 4 năm.
- Những lợi ích này được trích từ quyển 'Tinh hoa của nền giáo dục song ngữ' của Peeter Mehisto. Sách (ISBN 978-1-107-61828-2) do Nhà xuất bản Trường Đại học Cambridge ấn hành.

Để tìm hiểu thêm về chủ đề giáo dục hai ngôn ngữ, vui lòng truy cập:

[www.latimes.com/health/la-he-bilingual-brain-20110227-story.html](http://www.latimes.com/health/la-he-bilingual-brain-20110227-story.html)

Quyển Sở thông tin dành cho Phụ huynh này được biên soạn để giải đáp thắc mắc của phụ huynh về lịch sinh hoạt và những quy định chung của Trường. Đây là tập hợp của những câu hỏi thường gặp, hy vọng quyển sổ này sẽ giải đáp hầu hết các thắc mắc của Quý vị. Nếu phụ huynh còn có bất kì câu hỏi hay thắc mắc nào, Quý vị vui lòng liên lạc trực tiếp với Nhà trường bằng điện thoại hoặc qua email.

## Absences

### NỘI QUY NGHỈ HỌC

If your child is absent we expect to receive notification when they return to school. This can be a handwritten note, a phone call or an email.

- Call – The Secondary Secretary or Reception
- Note – to Form Teacher
- Email – Form Teacher, Head of Secondary or Reception

See contact sheet at the back.

If a child is absent with no word from home, we will call home that day.

Đối với những trường hợp nghỉ học, Nhà Trường phải nhận được giấy xác nhận viết tay, qua email hoặc gọi điện thoại thông báo từ phía Phụ huynh khi học sinh đi học lại. Phụ huynh có thể:

- Gửi điện thông báo đến Thư ký khối Trung học hoặc phòng Tiếp tân
- Gửi giấy xin phép đến Giáo viên chủ nhiệm
- Gửi email đến Giáo viên chủ nhiệm Trưởng khối Trung học, hoặc phòng Tiếp tân

Vui lòng xem danh sách thông tin liên lạc ở trang cuối.

Nếu học sinh vắng không có lý do; Nhà Trường sẽ liên hệ trực tiếp với Phụ huynh ngay trong ngày.

## Admissions

### TUYỂN SINH

Admissions are at the discretion of BVIS. Parents are advised to submit the admissions application form, accompanied by previous school reports, and the application fee. The admissions team will contact parents regarding the entrance test.

Selection is based on places available and the applicants' suitability to follow the BVIS curriculum. The Principal's decision regarding offers and year placement is final.

Việc tuyển sinh được thực hiện theo quy trình của Trường BVIS. Khi đăng ký, Phụ huynh cần nộp Đơn đăng ký nhập học kèm bảng điểm/học bạ của năm học gần nhất và lệ phí đăng ký. Bộ phận Tuyển sinh sẽ liên lạc với Phụ huynh thông báo thời gian thực hiện bài kiểm tra đầu vào.

Khi lớp còn chỗ và học sinh có khả năng theo học chương trình của BVIS, Nhà Trường sẽ tiếp nhận học sinh. Thầy Hiệu trưởng là người quyết định cuối cùng dựa trên kết quả kiểm tra đầu vào của học sinh.



## Aide Memoire

### VAI TRÒ VÀ SỨ MỆNH CỦA BVIS

#### *BVIS Mission Statement*

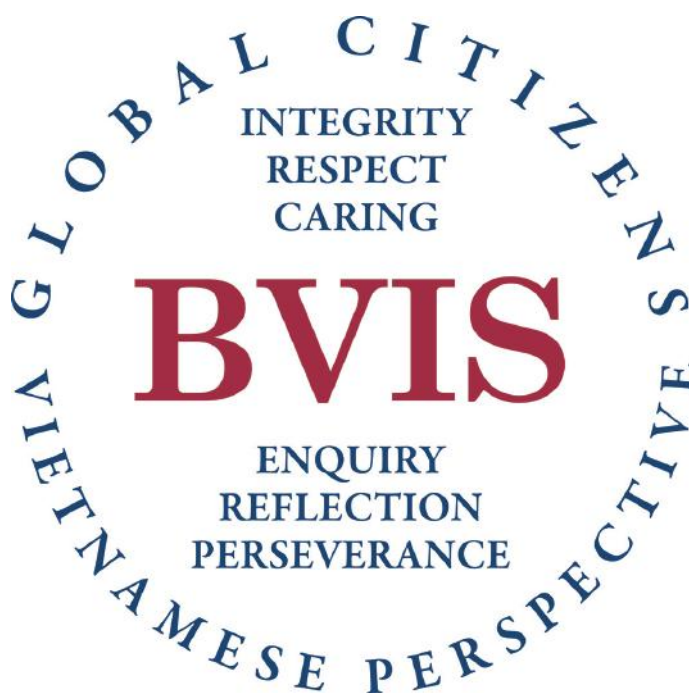
The British Vietnamese International School seeks to provide an outstanding education through dual language instruction in English and Vietnamese. All students will become independent learners by means of enquiry, reflection and perseverance. At BVIS we act with integrity and treat one another with respect, learning together as responsible global and Vietnamese citizens.

An aide memoire has been produced to help remember the mission statement.

#### *Sứ mệnh của BVIS*

Trường Quốc tế BVIS mang đến một nền giáo dục ưu tú với hai ngôn ngữ Anh và Việt. Tất cả học sinh của trường sẽ là những thanh thiếu niên học tập độc lập thông qua việc phát triển khả năng tìm hiểu, suy xét và tinh kiên trì. Mỗi học sinh của BVIS luôn đối xử trung thực và tôn trọng lẫn nhau đồng thời luôn cùng nhau chia sẻ và học hỏi không ngừng để trở thành những công dân Việt Nam và toàn cầu có trách nhiệm.

Sơ đồ bên dưới sẽ giúp học sinh nhớ rõ vai trò và sứ mệnh của BVIS.





## Assessment

### ĐÁNH GIÁ HỌC SINH

Students are continually assessed by various means. Progress is reported to parents each year as follows:

- Four grade reports
- One tutor comment report
- Two parents' evenings – these are compulsory for all parents

Quá trình nhận xét và đánh giá học sinh luôn được diễn ra liên tục dưới nhiều hình thức khác nhau. Hàng năm, báo cáo tiến bộ học tập của học sinh sẽ được thông báo đến Phụ huynh, cụ thể như sau:

- 4 Báo cáo kết quả học tập
- 1 Báo cáo nhận xét của giáo viên
- 2 Buổi họp Phụ huynh – đây là chương trình bắt buộc đối với các phụ huynh

## Assemblies

### BUỔI SINH HOẠT

Weekly assemblies on Wednesday morning form part of the BVIS PSHE (Personal, Social and Health Education) programme. Parents are very welcome to attend.

Vào sáng thứ Tư hàng tuần, Nhà Trường sẽ tổ chức những buổi sinh hoạt toàn Khối được xem là phần thực hành của chương trình PSHE (Giáo dục Công dân). Nhà Trường rất hoan nghênh Phụ huynh tới tham dự các buổi sinh hoạt này.



## Bullying Policy

### QUY ĐỊNH XỬ PHẠT BAO LỰC HỌC ĐƯỜNG

We are committed to providing a caring, friendly and safe environment for all of our students so they can learn in a relaxed and secure atmosphere. Bullying of any kind is unacceptable at our school, including if it takes place online. If bullying does occur, all students should be able to tell and know that incidents will be dealt with promptly and effectively. We are a TELLING school. This means that anyone who knows that bullying is happening is expected to tell the staff. Who to tell in the first instance:

- Form tutor
- Key Stage Co-ordinator
- Head of Secondary

See Contact Sheet

BVIS cam kết mang đến một môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, luôn quan tâm đến tất cả học sinh để các em có thể học tập và rèn luyện một cách thoải mái và an toàn nhất. Nhà Trường không chấp nhận bất cứ hình thức bạo lực học đường nào kể cả việc bạo lực diễn ra trên mạng trực tuyến. Nếu bạo lực diễn ra, tất cả các học sinh có thể trình báo và biết rằng những việc này sẽ được giải quyết hiệu quả ngay lập tức. BVIS là một ngôi trường BIẾT NÓI. Điều này có nghĩa là bất kỳ ai nếu thấy hành động bạo lực diễn ra, vui lòng thông tin ngay cho một trong những người dưới đây:

- Giáo viên chủ nhiệm
- Điều phối viên của khối
- Trưởng cơ sở Trung học

Vui lòng xem danh sách thông tin liên lạc ở trang cuối.

## Bus Service

### DỊCH VỤ XE ĐƯA ĐÓN

We have school buses servicing many districts. The buses are fitted with seat belts and all staff and students are required to use them. There is an escort on each bus who has a mobile telephone in case of an emergency. If you would like further details of the bus service please contact the office staff. Availability of the school bus service may be limited and is on a first come first served basis.

#### *Pick-up:*

It is important to be ready when the bus arrives so that it can continue on its route without delay.

#### *Drop-off:*

Parents must collect their child promptly; we do not supervise at drop-off points. If children are left unsupervised then alternative arrangements will need to be made for transport.

Bus fees are revised annually – check with the School Office.

Dịch vụ xe đưa đón của Trường sẽ phục vụ học sinh với nhiều tuyến đường trong thành phố. Học sinh và nhân viên phải luôn ngồi trật tự trên xe và luôn thắt dây đeo an toàn. Mỗi xe đưa đón đều có một nhân viên có trang bị điện thoại di động để thuận tiện liên lạc trong trường hợp khẩn cấp. Nếu cần thêm thông tin về dịch vụ đưa đón, Phụ huynh vui lòng liên hệ với nhân viên văn phòng. Nhà Trường có giới hạn đối với danh sách đăng ký dịch vụ này và sẽ phục vụ những học sinh đăng ký trước.

#### *Điểm Đón:*

Phụ huynh cần tạo thói quen cho các em chuẩn bị sẵn sàng theo thời gian quy định để Nhà Trường thực hiện tốt lộ trình và đến trường đúng giờ.

#### *Điểm Trả về:*

Phụ huynh cần đón học sinh đúng giờ; Nhà Trường không quản lý học sinh tại điểm trả học sinh xuống. Nếu Phụ huynh không thể đón hoặc quản lý chặt chẽ học sinh tại điểm trả về, Phụ huynh cần lựa chọn phương thức đưa đón khác.

Phí xe đưa đón được điều chỉnh hàng năm. Vui lòng liên hệ với Văn phòng Nhà Trường để biết thêm chi tiết.

## Calendar

### LỊCH NĂM HỌC

The calendar is posted on the school website and is available in printed form from the school office.

Phụ huynh có thể xem lịch học tại website của Trường và có thể nhận lịch in sẵn tại Văn phòng Trường.

## Calendar Of Events

### LỊCH SỰ KIỆN

The events calendar is also published in advance of the school year. It is subject to change and is updated as and when necessary. Changes are communicated through newsletters or letters home.

Lịch sự kiện được công bố trước khi năm học bắt đầu. Lịch này có thể thay đổi và được cập nhật khi cần thiết. Những thay đổi sẽ được thông báo thông qua tuần báo hoặc thư gửi về nhà.

## Curriculum

### CHƯƠNG TRÌNH HỌC

The Secondary curriculum is divided into 'Key Stages' which follow on from Primary:

Tương tự như Khối Tiểu học, chương trình học của Khối Trung học vẫn tiếp tục được phân chia theo cấp lớp (Key Stages), cụ thể như sau:

	PRIMARY SCHOOL/TIỂU HỌC					
	Key Stage 1		Key Stage 2			
Year/Lớp	Y1	Y2	Y3	Y4	Y5	Y6
Age/Tuổi	5-6	6-7	7-8	8-9	9-10	10-11
	SECONDARY SCHOOL/TRUNG HỌC					
	Key Stage 3			Key Stage 4		
Year/Lớp	Y7	Y8	Y9	Y10	Y11	
Age/Tuổi	11-12	12-13	13-14	14-15	15-16	
	Key Stage 5					
	Year/Lớp	Y12	Y13			
Age/Tuổi	16-17	17-18				

#### Secondary Key Stage 3

Students reach high literacy levels in both English and Vietnamese by the end of primary school before gradually increasing exposure to English to meet the demands of external examinations in the secondary school. Most subjects are taught in English but Vietnamese literacy is also given a high priority in the timetable.

The curriculum, adapted from the National Curriculum of England, provides an excellent foundation in preparing students for courses in Key Stage 4 and 5 which will lead to Cambridge University IGCSE and A Level examinations.

Cambridge University and Edexcel courses are offered in over 9,000 schools in 160 countries worldwide. Their qualifications are internationally recognised for entrance purposes by all of the major universities in the world.

Subjects are taught in either English or Vietnamese. The table over leaf shows the number of 50 minute lessons per week for each subject.



## Curriculum

### CHƯƠNG TRÌNH HỌC

#### Chương trình Trung Học lớp 7-8-9 (KS3)

Cuối cấp Tiểu Học, các học sinh đã thông thạo cả hai ngôn ngữ Anh và Việt. Ở cấp Trung Học, các em được tăng cường số giờ học bằng tiếng Anh để thuận tiện cho việc tham dự các kỳ thi ở cấp Trung Học. Tất cả các môn học của chương trình Trung Học Anh được dạy bằng tiếng Anh, riêng môn Văn dạy bằng tiếng Việt cũng được ưu tiên trong thời khóa biểu.

Chương trình Trung Học Quốc gia Anh cung cấp cho học sinh một nền tảng vững vàng chuẩn bị cho các kỳ thi Trung học Quốc tế IGCSE và Tú tài Anh A Level của Trường Đại Học Cambridge.

Các khóa học của Đại học Cambridge và Edexcel được giảng dạy tại hơn 9,000 trường ở 160 quốc gia trên toàn cầu. Các bằng cấp này được tất cả các Trường Đại học lớn trên thế giới công nhận khi xét tuyển học sinh vào trường.

Các môn học được dạy bằng tiếng Anh hoặc tiếng Việt. Bảng dưới đây thể hiện số tiết học (mỗi tiết dài 50 phút) của mỗi môn trong một tuần.

Year 7-9 Core Subjects Môn học chính (Lớp 7-9)	Number of periods/Số tiết học		
	Y7/Lớp 7	Y8/Lớp 8	Y9/Lớp 9
English / EAL Tiếng Anh /Tiếng Anh bổ trợ	5	5	5
Maths/Toán	4	4	4
Science/Khoa học	4	4	4
Vietnamese Lang – Lit Tiếng Việt - Văn học	4	4	4
Art/Music/Geography/Drama/ICT Nghệ thuật/Âm nhạc/Địa lý/Kịch nghệ/Công nghệ thông tin	5	5	5
Extra English/History Tiếng Anh nâng cao/Lịch sử	2	2	2
Vietnamese Geography/History Địa lý/Lịch sử bằng Tiếng Việt	2	2	2
PE Thể dục	2	2	2
Tutor/Assembly/PSHE Chủ nhiệm/Sinh hoạt lớp	2	2	2
Total periods/Tổng số tiết học	30	30	30

# Curriculum

## CHƯƠNG TRÌNH HỌC

### Secondary Key Stage 4

The Y10-11 courses prepare students for Cambridge University IGCSEs. All students take English language (either First or Second Language), maths and science (physics, chemistry and biology). Three more subjects are usually taken, chosen from: business studies, music, drama, economics, geography, ICT, PE and art. Some students take two of these plus an extra English course if their English level is low.

#### Chương trình Trung học lớp 10-11 (KS4)

Các giờ học lớp 10-11 giúp học sinh chuẩn bị kiến thức để tham gia kỳ thi IGCSE của Trường Đại học Cambridge. Tất cả học sinh sẽ học môn Tiếng Anh (Tiếng Anh là ngôn ngữ đầu tiên hoặc Tiếng Anh là ngôn ngữ thứ hai), toán và khoa học (bao gồm vật lý, hóa học và sinh học). Học sinh sẽ chọn học thêm 3 môn trong các môn sau: nghiên cứu kinh doanh, âm nhạc, kịch nghệ, kinh tế, địa lý, công nghệ thông tin, thể thao và hội họa. Một số học sinh học 2 trong số những môn này, cộng thêm giờ nâng cao Tiếng Anh nếu trình độ tiếng Anh của các em chưa đạt mức quy định.

### Secondary Key Stage 5

The Y12-13 courses prepare students for Cambridge University or International Edexcel A Levels. Slides are chosen from maths, English literature, chemistry, physics, biology, business studies, economics, art, geography, media studies, PE or ICT. Good grades at A Level will allow students to gain entry to the most competitive universities world-wide.

#### Chương trình Trung học lớp 12-13 (KS5)

Các giờ học lớp 12-13 giúp học sinh chuẩn bị kiến thức để tham gia kỳ thi quốc tế Tú tài Anh của cục khảo thí Đại học Cambridge hoặc Edexcel. Chương trình được tổng hợp từ các môn toán, văn học Anh, hóa học, vật lý, sinh học, nghiên cứu kinh doanh, kinh tế, hội họa, địa lý, truyền thông, thể dục hoặc công nghệ thông tin. Kết quả cao trong kỳ thi A Level sẽ giúp học sinh trúng tuyển đầu vào những trường Đại học có tỉ lệ cạnh tranh cao nhất trên thế giới.

### BVIS and Vietnamese Heritage

BVIS places a Vietnamese perspective at the heart of all school planning which will shape our unique school culture. From an early age, respect for family and society will be nurtured, safeguarding those traditional values that lead to good citizenship. A sense of Vietnamese place, history and literature will be delivered via our unique dual-language curriculum, ensuring that every student engages with Vietnam's rich heritage.

#### Di sản văn hóa Việt Nam:

Trường Quốc Tế Anh-Việt đặt giá trị văn hóa Việt Nam làm tâm điểm cho tất cả các kế hoạch của Trường mà ở đó định hình nên nét độc đáo của Trường. Sự tôn trọng gia đình và xã hội được nâng niu và phát triển từ các năm học đầu tiên tại trường để các em có tình cảm và ý thức dân tộc. Những kiến thức về văn học, lịch sử, văn hóa Việt Nam được truyền đạt qua nền giáo dục hai ngôn ngữ, giúp học sinh nuôi dưỡng tình yêu văn hóa Việt Nam giàu đẹp.



## Discipline

### KỶ LUẬT

Student behaviour is very good at BVIS, and so almost every incident will be dealt with by the subject teacher or the teacher on duty. However, form teachers will nevertheless be kept informed as they have both regular contact with, and an academic and behavioural overview of, the students in their form. If necessary and for the occasional more serious incidents, senior teachers will become involved. A list of potential sanctions can be seen in appendix.

Trường BVIS đào tạo nên những học sinh có thái độ và cách cư xử đẹp. Hầu hết những trường hợp xô xát xảy ra đều được giáo viên chủ nhiệm hoặc giáo viên bộ môn đang phụ trách giờ học giải quyết hiệu quả. Tuy nhiên, giáo viên chủ nhiệm luôn được báo về thái độ và cách cư xử của học sinh trong lớp mình. Trong những trường hợp nghiêm trọng, ngoài giáo viên chủ nhiệm, khối trưởng hoặc cấp cao hơn có thể sẽ tham gia giải quyết. Những quy định của trường khi học sinh vi phạm kỉ luật có thể xem mục phụ lục.

## EAL

### MÔN EAL (Tiếng Anh bổ trợ)

Students' fluency in English is continuously assessed by the English and EAL Departments. Progress in reading, writing, speaking and listening is monitored using the Common European Framework's six-point scale as shown below.

Common European Framework Levels	Descriptor
A1	Basic User 1 Beginner
A2	Basic User 2 Pre-intermediate
B1	Independent User 1 Intermediate
B2	Independent User 2 Upper Intermediate
C1	Proficient User 1 Advanced
C2	Proficient User 2 Advanced

Trình độ tiếng Anh của học sinh liên tục được đánh giá bởi các giáo viên khoa tiếng Anh và tiếng Anh bổ trợ (EAL). Nhà Trường sử dụng 6 bậc trong Hệ thống đánh giá chung Châu Âu để đánh giá tiến trình học tiếng Anh của các em ở cả 4 kỹ năng đọc, viết, nói và nghe như bảng sau:

Khung trình độ chung Châu Âu	Trình độ
A1	Sơ cấp 1 (Bắt đầu)
A2	Sơ cấp 2 (Bắt đầu)
B1	Sử dụng ngôn ngữ độc lập 1 (Trung cấp)
B2	Sử dụng ngôn ngữ độc lập 2 (Trung cấp)
C1	Sử dụng thành thạo 1 (Cao cấp)
C2	Sử dụng thành thạo 1 (Cao cấp)

## Equipment

### TRANG THIẾT BỊ

Students will be given all the relevant exercise books, files and folders which are needed for lessons. Every day the following equipment should be brought from home:

- A large pencil case to store pens/pencils etc and calculator.
- It is also a good idea to bring in a folder, with file dividers, to keep worksheets and loose papers tidy, together with a notepad.
- All equipment and books should be carried to school in a sturdy bag which is sectioned off to help organise equipment effectively and prevent damage to any of the materials being carried. The bag should fit into the locker provided at school.

Calculators: Students in Y7-Y13 need to have a scientific calculator - these should not be programmable or graphical. It is a good idea to buy a spare battery at the same time as buying the calculator and keep the instruction booklet safe. Please label the calculator with your child's name. For year 12-13 Maths the teacher will advise regarding a suitable calculator.

Tablets: students are expected to be able to bring their own tablet device (not a mobile phone) to school for greater ease of access to certain parts of the curriculum.

**A full equipment pack, including the appropriate calculator, may be purchased from the school uniform shop.**

Học sinh sẽ được phát các loại sách bài tập và tài liệu cần thiết cho các bài học. Mỗi ngày, tất cả học sinh cần đem theo những đồ dùng học tập như sau:

- Một hộp/túi đựng: bút chì/bút bi,... và máy tính
- Tập đựng hồ sơ có bìa phân chia theo từng tài liệu, kèm sổ tay
- Đồ dùng học tập và sách vở cần phải đựng trong cặp để được bảo quản tốt và tránh mất mát, hư hỏng. Học sinh nên để cặp vào tủ có khóa của mình.

Máy tính: Học sinh từ lớp 7 đến lớp 13 cần được trang bị máy tính chuyên dụng – không nên sử dụng máy tính lập trình hoặc máy tính đồ họa. Học sinh cũng được khuyến khích mua pin dự trữ cho máy tính và giữ cẩn thận sổ hướng dẫn sử dụng. Vui lòng dán tên học sinh lên trên máy tính được sở hữu. Đối với lớp 12-13, giáo viên Toán sẽ hướng dẫn các em chọn loại máy tính phù hợp.

Máy tính bảng: học sinh được mang theo máy tính bảng (không được thay thế bằng điện thoại) đến trường để có thể hoàn thành bài tập được giao.

**Học sinh có thể mua dụng cụ học tập, bao gồm máy tính tại phòng đồng phục của trường.**

## Email

### THƯ ĐIỆN TỬ

Students will be provided with a school email account for them to use for educational purposes.

Mỗi học sinh sẽ được Nhà Trường cung cấp một tài khoản thư điện tử (email) phục vụ mục đích học tập của các em.

## Exams

### BÀI THI

Internal / Bài thi cấp Trường

January of each year: Y11, 12,13

December of each year: Y7-10

Bài thi được thực hiện vào tháng 1 hàng năm – dành cho lớp 11, 12, 13

Bài thi được thực hiện vào tháng 12 hàng năm – dành cho lớp 7-10

## Extra Curricular Activities (Ecas)

### HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA

The secondary school offers students the opportunity to participate in a range of activities (ECAs) outside of normal school hours. The ECA programme aims to be an enrichment programme which has two types activity; participation in a variety of activities to gain experience and also school coached teams or activities leading to events such as school play or music performance. Most of these activities run from 15.15 to 16.15 unless otherwise stated. Sometimes clubs are from outside providers, in which case they are paid for. Clubs are offered on a voluntary basis. All students are expected to participate in at least one ECA per term.

Khối Trung học mang đến cho học sinh cơ hội tham gia vào nhiều hoạt động ngoại khóa (CLB) đa dạng ngoài giờ học chính khóa. Nhằm làm phong phú thêm các hoạt động, chương trình CLB gồm hai loại hình: câu lạc bộ ngoại khóa với các huấn luyện viên của Nhà Trường giúp các em có thêm nhiều trải nghiệm hoặc các câu lạc bộ luyện tập cho các buổi diễn văn nghệ của trường như kịch, âm nhạc. Hầu hết các hoạt động này đều diễn ra từ 15:15 đến 16:15; với những hoạt động cần thêm thời gian, Nhà Trường sẽ thông báo trước. Nhà Trường cũng có một số câu lạc bộ được phụ trách bởi những giáo viên mời từ bên ngoài vào với mức học phí hợp lí. Học sinh tự đăng ký tham gia câu lạc bộ ngoại khóa mình yêu thích. Các em được yêu cầu tham gia ít nhất một câu lạc bộ mỗi học kỳ.



## Fire Drills

### PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

A fire drill takes place each term. The fire alarm sounds for drills or for a genuine evacuation. Every drill is treated as a genuine fire and acted on accordingly with urgency and seriousness. Staff evaluate the students' response each time. The playing field (or playground) is the meeting point for all staff and students.

Công tác thực hành phòng cháy chữa cháy được thực hiện trong mỗi học kỳ. Chuông báo cháy sẽ vang lên để tất cả học sinh, giáo viên và nhân viên cùng di tản. Mỗi đợt thực tập đều được diễn ra như thật, khẩn cấp và nghiêm túc. Giáo viên sẽ đánh giá phản xạ của học sinh trong mỗi lần thực tập như vậy. Sân cỏ sẽ là điểm tập trung của tất cả giáo viên, nhân viên và học sinh.

## Form Teachers

### GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

Students are grouped into Forms (Home Rooms). This group registers with their Form teacher and follows the PSHE programme together. Some lessons in Y7-9 may also take place in form groupings. The Form Teacher is often the first point of contact over pastoral concerns.

Học sinh sẽ được phân chia theo lớp (Lớp Chủ Nhiệm). Mỗi lớp sẽ có Giáo viên Chủ nhiệm hướng dẫn và các em học sinh sẽ cùng nhau tham gia chương trình PSHE (Giáo dục công dân). Một số giờ học của lớp 7-9 sẽ được sắp xếp theo lớp chủ nhiệm. Giáo viên chủ nhiệm là người đầu tiên học sinh hay Phụ huynh cần liên hệ khi có những thắc mắc hoặc ý kiến đóng góp với Nhà Trường.



# Home Learning *Aims*

## BÀI TẬP VỀ NHÀ

- To provide students with the opportunities both to prepare for and to further develop work done in class.
- To consolidate and extend students' learning.
- To contribute to the assessment of students' learning.
- To contribute to the evaluation of teaching.
- To promote independent study and research skills.
- To exploit learning opportunities less readily available in the classroom.
- To develop home-school partnerships.

Student diaries are used to record all set home learning. They may also be used to promote regular dialogue with parents. They should be checked by teachers and parents to encourage their use as 'study aids'. If students lose their diaries, they may be asked to pay for a replacement.

Time spent on home learning varies according to the nature of the homework, the ability of the student and their diligence and motivation. Sometimes home learning is: finishing off classwork; learning for a test; research in advance of the next topic; ongoing as part of a longer term project. Usually three pieces of home learning per evening are assigned. All of this means that the following should be viewed as a broad guideline:

Secondary	
Year Group	Suggested Timings
Years 7 & 8	Vietnamese, English, Maths and Science – 30 minutes twice a week. Foundation subjects – at least 30 minutes once every two weeks, to ensure quality feedback (see Assessment for Learning Policy.)
Year 9	Vietnamese, English, Maths and Science – 40 minutes twice a week. Foundation subjects – at least 40 minutes once every two weeks.
Years 10 & 11	Two hours of homework per week for all iGCSE subjects. This may include wider reading and independent research.
Years 12 & 13	Around two hours per week per subject of set homework. In addition, students are expected to do at least two hours of independent, wider reading and reflection or revision in each of their subjects.

### Mục tiêu

- Tạo điều kiện để học sinh chuẩn bị và nâng cao những bài học trong lớp.
- Củng cố và trau dồi thói quen học của học sinh.
- Góp phần đánh giá khả năng học của học sinh.
- Góp phần đánh giá chất lượng giảng dạy.
- Nâng cao khả năng tự học và năng lực tìm kiếm thông tin.
- Nhằm lấy những cơ hội học tập cho bản thân.
- Phát triển mối quan hệ giữa gia đình và Nhà Trường.

Học sinh được phát 1 cuốn Nhật kí Học tập để ghi lại tất cả những bài tập về nhà. Các em cũng có thể sử dụng nhật kí để trao đổi hàng ngày với bố mẹ. Phụ huynh và giáo viên nên kiểm tra thường xuyên để khuyến khích học sinh sử dụng nhật kí như một công cụ học tập. Nếu các em làm mất sổ Nhật ký học tập của mình, Nhà trường sẽ yêu cầu các em chi trả cho việc thay thế cuốn sổ mới.

Thời gian dành cho bài tập về nhà sẽ dao động dựa theo tính chất của bài tập, khả năng học cùng mức độ chuyên cần và động lực học tập của học sinh. Bài tập về nhà có thể là: hoàn thành những bài tập đang làm trên lớp, bài ôn tập để kiểm tra, tra cứu chủ đề học tiếp theo. Thông thường, giáo viên sẽ giao 3 bài tập nhỏ cho mỗi tối, căn cứ theo những qui định như sau:



Trung học	
Nhóm Lớp	Gợi ý thời lượng
Lớp 7 & 8	Tiếng Việt, Tiếng Anh, Toán và Khoa học – hai lần một tuần, mỗi lần 30 phút. Các môn cơ bản – mỗi hai tuần ít nhất 30 phút một lần, nhằm đảm bảo chất lượng xuyên suốt (xem phần Quy định Đánh giá Học tập).
Lớp 9	Tiếng Việt, Tiếng Anh, Toán và Khoa học – hai lần một tuần, mỗi lần 40 phút. Các môn cơ bản – mỗi hai tuần ít nhất 40 phút một lần.
Lớp 10 & 11	Mỗi tuần học sinh dành hai giờ làm bài tập về nhà đối với tất cả các môn trong chương trình iGCSE. Học sinh có thể phải đọc thêm và tự nghiên cứu.
Lớp 12 & 13	Mỗi tuần khoảng 120 phút một môn. Ngoài ra, học sinh phải dành ít nhất 120 phút để tự đọc thêm, suy nghĩ hoặc ôn lại nội dung của từng môn học.

## Houses

### THI ĐUA THEO ĐỘI

Students are allocated a House for Inter-House competitions, be they sporting or cultural. House T-shirts are to be purchased as part of the uniform.

Dalat – Green

Hue – Yellow

Saigon – Blue

Hanoi – Red

Để tạo phong trào thi đua các môn thể thao và văn hóa, học sinh sẽ được chia theo đội. Áo của đội sẽ được sử dụng như đồng phục của trường:

Đội Dalat – Áo màu xanh lá cây

Đội Hue – Áo màu vàng

Đội Saigon – Áo màu xanh da trời

Đội Hanoi – Áo màu đỏ



## Merits And Demerits

### KHEN THƯỜNG PHÊ BÌNH

A student is given a merit or Sticker for excellence in class or for participation in extra-curricular activities. The accumulation of merits takes place throughout the academic year, with certificates, awarded in assembly, gained for achieving the numbers below. The totals also go towards house points for their house

- 50 marks – Bronze Commendation
- 100 marks – Silver Commendation
- 150 marks – Gold Commendation
- 200 marks – Platinum Commendation

Học sinh được khen thưởng (bằng điểm hoặc dán sticker) cho những thành tích xuất sắc trên lớp hoặc tham gia tốt những hoạt động ngoại khóa của Trường. Điểm thưởng được tích lũy xuyên suốt năm học. Học sinh hoặc đội sẽ được trao giấy khen trong buổi họp cuối học kỳ, tương ứng với những số điểm như sau:

- 50 điểm – Giấy thưởng đồng
- 100 điểm – Giấy thưởng bạc
- 150 điểm – Giấy thưởng vàng
- 200 điểm – Giấy thưởng bạch kim



All students are expected to sign a pledge, parents also counter-sign. See below:

Tất cả học sinh và phụ huynh đều phải ký vào bản cam kết dưới đây. Vui lòng xem bên dưới:

## The British Vietnamese International School Network Use and Internet Pledge

### Trường Quốc tế BVIS – Cam kết sử dụng hệ thống mạng

The computer network is owned by the school and is made available to students to further their education. The school's Network Use and Internet Pledge has been drawn up to protect all parties – the students, the staff and the school.

Students using the network or accessing the internet should sign a copy of this Pledge and return it to their Form Teacher. Parents are asked to sign the document as acknowledgement that they have discussed its content with their child.

- activity which alters or corrupts others' work will be treated as vandalism
- students may not alter default settings on the school's computers or software
- all internet activity should be appropriate to the student's education
- access should only be made via the authorised account and password which should not be made available to any other person
- activity that threatens the integrity of the school ICT networks or activity that attacks or corrupts other networks is forbidden
- students will be given their own school email account which they should use only under teacher direction and not use other web-based email
- users are responsible for all email sent and for contacts made that may result in email being received
- as email can be forwarded or inadvertently be sent to the wrong person the same standards regarding language and content should be applied as for letters or other media
- students may not access chatrooms, use 'Messenger' or play/download games on the school network use for personal financial gain, gambling, political purposes or advertising is forbidden
- copyright of materials must be respected
- posting anonymous messages and forwarding chain letters is forbidden. Posting negative comments or harmful gossip about classmates is taken very seriously by the school – whenever or wherever posted.
- use of the network to access inappropriate materials such as pornographic, racist or offensive material is forbidden
- appropriate use during activities will be made clear by the activity leader

Instances of improper use of the internet or the network will be dealt with by senior teachers at BVIS. In such cases the school reserves the right to examine or delete any files that may be held on the school network or to monitor any internet sites visited.

Nhà trường sở hữu hệ thống mạng riêng để phục vụ mục tiêu học tập của học sinh. Hệ thống mạng này được trình duyệt các chương trình nhằm giúp bảo vệ quyền lợi của học sinh, nhân viên và nhà Trường.

Học sinh sử dụng hệ thống mạng hoặc kết nối với internet cần phải ký vào bản cam kết và gửi bản này đến giáo viên chủ nhiệm. Phụ huynh cũng được yêu cầu ký vào bản cam kết xác nhận việc phụ huynh đã trao đổi với học sinh về nội dung của cam kết này.

- Hành động xâm phạm hoặc sửa đổi những nội dung công việc của người khác được xem là hành vi phá hoại.
- Học sinh không được thay đổi các mặc định cài đặt sẵn trên máy tính hoặc phần mềm của Trường.
- Những truy cập mạng phải phù hợp với mục tiêu giáo dục học sinh.
- Kết nối mạng chỉ nên thực hiện thông qua tài khoản đã được đăng ký và nên chọn mật khẩu an toàn.

# ICT Pledge

## CAM KẾT

- Cấm những hành động đe dọa đến tính toàn vẹn của hệ thống mạng của Trường hoặc những hành động xâm phạm hoặc thay đổi đến hệ thống mạng.
- Học sinh được tạo riêng một tài khoản email của Trường và sử dụng dưới sự hướng dẫn của giáo viên và không được truy cập email thông qua trang web.
- Học sinh phải có trách nhiệm với nội dung của tất cả email gửi ra và những email nhận được.
- Vì email có thể gửi chuyển tiếp hoặc vô tình gửi nhầm địa chỉ nên ngôn ngữ và nội dung trong thư phải chuẩn mực.
- Học sinh không được vào những trang tán gẫu (chatrooms), sử dụng “Messenger” hoặc chơi ,tải những trò chơi về máy khi sử dụng mạng của Trường.
- Cấm sử dụng hệ thống kết nối mạng của trường với mục đích kinh tế cá nhân, cá cược, mục đích chính trị hoặc quảng cáo.
- Tôn trọng bản quyền tư liệu.
- Cấm sử dụng tin nặc danh và chuyển tiếp liên tục hàng loạt email. Nhà Trường sẽ xử lý tuyệt đối nghiêm khắc đối với những trường hợp bêu riếu tiêu cực hoặc châm chọc bạn bè xảy ra ở bất kể thời gian và địa điểm nào.
- Cấm sử dụng hệ thống mạng để truy cập tư liệu không thích hợp như khiêu dâm, phân biệt chủng tộc hoặc chiến dịch công kích.
- Những truy cập hợp lệ trong quá trình học sẽ được quy định rõ bởi người có trách nhiệm.

Giáo viên BVIS sẽ trực tiếp giải quyết những trường hợp học sinh sử dụng internet hay mạng của Trường không hợp lệ. Trong những trường hợp như thế, Nhà Trường có quyền kiểm soát hoặc xóa bỏ bất cứ tài liệu nào trong hệ thống mạng của Trường hoặc có quyền quản lý bất kể những trang web mà học sinh vào tra cứu.

Name (Student) \_\_\_\_\_ Form \_\_\_\_\_  
Tên học sinh \_\_\_\_\_ Lớp \_\_\_\_\_

Signed (Student) \_\_\_\_\_  
Chữ ký học sinh \_\_\_\_\_

(I agree to abide by the conditions above / Em đồng ý tuân thủ những điều khoản nói trên.)

Signed (Parent) \_\_\_\_\_ Date \_\_\_\_\_  
Chữ ký Phụ huynh \_\_\_\_\_ Ngày \_\_\_\_\_

(I have read the statement above and have discussed the conditions with my child / Tôi đã đọc và đã thảo luận những điều khoản trên cùng với con tôi.)

## Instrumental Lessons

### GIỜ HỌC NHẠC CỤ

Students are encouraged to learn a musical instrument. Lessons in brass, woodwind or string instruments take place during the day by withdrawal from regular lessons. There is a rotation so that the same lesson is not missed each week. Piano tends to be by private tutor at the teacher or student's house. Lessons are taught by BVIS staff or peripatetic teachers – they must be paid for in advance. ABRSM examinations are also offered at BIS.

Học sinh BVIS được khuyến khích tham gia lớp học nhạc cụ. Những bài học về các loại kèn đồng, nhạc cụ hơi làm bằng gỗ hoặc đàn sẽ được giảng dạy cô đọng và xuất phát từ nội dung của những bài học phổ biến. Trường sẽ có bảng phân chia giờ học và giờ nhạc cụ phù hợp và luân phiên để học sinh không bị mất bài học của mỗi tuần. Đối với môn học đàn piano, học sinh thường sắp xếp học riêng tại nhà. Các giờ học nhạc cụ sẽ được dạy bởi giáo viên của trường hoặc giáo viên được mời từ bên ngoài vào dạy – Đây là các buổi học phải đóng phí. Kỳ thi âm nhạc ABRSM được tổ chức tại trường BIS.



## Insurance

### BẢO HIỂM

All students are expected to be insured through their parents' health plan. The school is therefore not liable for medical bills resulting from an accident at school unless negligence is proven against the school. School trips carry basic insurance to cover accidents but not illness. Again, it is strongly recommended to take out year-round family travel insurance.

Nhà trường luôn mong muốn tất cả học sinh đều nhận được bảo hiểm sức khỏe cá nhân thông qua chương trình bảo hiểm sức khỏe của phụ huynh. Do vậy, trường không chịu trách nhiệm đối với những hóa đơn y tế điều trị từ những tai nạn xảy ra không phải do sự quản lý lỏng lẻo của Nhà Trường. Trường luôn trang bị bảo hiểm tiêu chuẩn cho học sinh trong những chuyến dã ngoại do trường tổ chức; đây là bảo hiểm tai nạn, không phải là bảo hiểm bệnh lý. Một lần nữa, chúng tôi đề nghị phụ huynh mua bảo hiểm du lịch hàng năm cho gia đình mình.

## Learning Support

### HỖ TRỢ HỌC TẬP

Students with Special Educational Needs are catered for, in the first instance, by a differentiated curriculum. They may also receive support within class or be extracted from lessons for specialist help. These actions will follow a period of evaluation leading to an Individual Education Plan. Parents will be consulted and advised of progress accordingly.

BVIS thiết kế chương trình chuyên biệt dành cho những học sinh có nhu cầu giáo dục đặc biệt. Những học sinh này cũng có thể nhận hỗ trợ ngay trong lớp học chính hoặc một lớp học riêng với những giáo viên chuyên môn. Học sinh sẽ được đánh giá định kỳ theo tiêu chí của Chương trình Giáo dục Cá nhân. Phụ huynh sẽ được tư vấn và thông báo về những tiến triển của học sinh khi học chương trình này.

## Leaving Early

### VỀ SỚM

If a student needs to leave early due to a dental/doctor's appointment or family need, they should bring in a signed note from home. If none is presented, we will phone home to check with parents. Students then sign out at the secretary's desk.

Nếu học sinh cần về nhà sớm vì có hẹn với bác sĩ/nha sĩ hoặc theo yêu cầu của gia đình, học sinh đó cần mang theo giấy xin phép có chữ ký của phụ huynh đến Trường. Nếu không có, chúng tôi sẽ gọi về nhà để kiểm tra với Phụ huynh. Sau đó, học sinh sẽ ký xác nhận thời gian về sớm tại văn phòng thư ký của Trường.

## Lesson Timings

GIỜ HỌC

Period Tiết học	Time Giờ học	Duration Tổng thời gian/phút
Form / Class (Tiết chủ nhiệm)	08.30-08.40	10
1 (Tiết 1)	08.40-09.30	50
2 (Tiết 2)	09.30-10.20	50
Break (Giờ giải lao)	10.20-10.45	25
3 (Tiết 3)	10.45-11.35	50
4 (Tiết 4)	11.35-12.25	50
Lunch (Giờ ăn trưa)	12.25-13.25	60
5 (Tiết 5)	13.25-14.15	50
6 (Tiết 6)	14.15-15.05	50
Activities (Hoạt động ngoại khóa)	15.15-16.15	60

## Letters Home

THƯ GỬI VỀ NHÀ

Letters are emailed home so it is important that we have an up to date email address at which to contact you. Copies are kept on file in school and a prompt for important ones will appear on the secondary Hub.

Thư sẽ được gửi về nhà qua email, vì vậy nhà trường luôn cập nhật danh sách địa chỉ email để dễ dàng liên lạc với phụ huynh. Những thư này được sao lại và thư ký Trường sẽ lưu giữ một bản. Hàng tuần, trường luôn đính những nội dung thư quan trọng lên Bảng thông tin của Trường

## Library

THƯ VIỆN

Textbooks for all subjects are issued to students via the Library. The bar-coded books are logged against the student's name. Books remain the property of the school; if they are lost or damaged, the student will be issued with an invoice to cover the costs of replacement.

Học sinh có thể mượn sách giáo khoa cho tất cả các môn ở Thư viện trường. Mã số của sách sẽ được ghi nhận mượn dưới tên học sinh. Sách cũng là tài sản của Trường; nếu sách bị mất hoặc hư hỏng, Nhà Trường sẽ gửi hóa đơn chi phí về để Phụ huynh thanh toán cho những mất mát, hư hỏng đó.



## Lightning Policy

MÁY DÒ SẤM SÉT

BVIS uses a lightning detector for PE lessons, break and lunch-times. If a storm is approaching the detector warns the duty teacher and the area is cleared. The detector also indicates when it is safe to go back outside.

BVIS sử dụng máy dò sấm sét vào những giờ học thể dục, giờ giải lao và giờ ăn trưa. Nếu bão sắp tới, máy sẽ phát tín hiệu, giáo viên phải sơ tán học sinh tại khu vực đó. Máy dò cũng cho thấy khi nào là thời điểm an toàn để tiếp tục những hoạt động ngoài trời.

## Lockers

### TỦ CÓ KHÓA

At the beginning of each year, all students are issued with a locker. Students are responsible for bringing their own padlock for their locker, with combination locks being recommended for any students who might otherwise forget their key, and for looking after any valuable items that they bring to school - any electronic equipment, e.g. mobile phones, should be locked in their locker during lesson times. Students can discreetly use them before and after school. Students should also use their locker to store their bag during the school day, only taking the relevant books and equipment to each lesson - there is time at the ends of break and lunch for students to visit their locker before the next lesson.

Vào đầu năm học, mỗi học sinh sẽ được nhận một tủ cá nhân có khóa. Học sinh cần đem theo ổ khóa cùng với dãy số mật khẩu dành riêng cho tủ cá nhân của mình để phòng trường hợp học sinh để quên chìa khóa và để bảo vệ những vật có giá trị mà các em mang đến Trường - đồ điện tử như điện thoại di động cần được cất giữ trong tủ cá nhân có khóa trong suốt giờ học. Học sinh có thể sử dụng điện thoại một cách hợp lý vào trước và sau giờ học. Học sinh cũng nên sử dụng tủ có khóa để đựng cặp hoặc túi xách đi học khi ở Trường, chỉ cần đem sách vở và đồ dùng cần thiết cho tiết học - học sinh có thể sử dụng thời gian nghỉ giữa tiết và giờ ăn trưa để kiểm tra hoặc lấy vật dụng trong tủ trước mỗi giờ học.



## Lost Property

### TÀI SẢN BỊ MẤT

Students are responsible for looking after their property at all times. Students can collect any items they have mislaid, if they have been handed in.

Học sinh phải luôn có trách nhiệm giữ gìn tài sản của mình. Thư ký của Trường sẽ giữ những vật dụng bị mất hoặc thất lạc khi có người tìm được và gửi lại. Học sinh có thể liên hệ với văn phòng Trường để tìm và nhận lại vật dụng bị mất của mình

## Lunch

### BỮA ĂN TRƯA

Secondary students eat in two sittings: Years 7,8 & 9 at 12:25 PM; Years 10,11,12 & 13 at 12:55 PM.

Học sinh dùng bữa trưa tại Nhà ăn của Trường: khối 7, 8, 9 sẽ ăn lúc 12:25, khối 10, 11, 12 & 13 sẽ ăn lúc 12:55.



# Medical Policy

## CHÍNH SÁCH Y TẾ

### *School Health Service*

To care for our school community each of our schools has a designated health service. Each of these clinics has a full time nurse who will attend to children who become ill or injure themselves during the school day. If a student becomes ill during the day and is unable to stay at school the nurse will contact parents to take their child home. Any child who has been seen by the nurse and has received medical attention will be issued with a clinic treatment note informing parents of the actions taken.

The school should be notified if a child has any serious medical conditions, anaphylaxis or asthma so that an action plan can be created in collaboration with parents and/or their medical provider. This will raise staff awareness of the appropriate medical procedure to assist the student should they become unwell at school. Children with asthma should have their reliever medication and spacer kept in the nurse's office for personal use. Children with known anaphylaxis must provide the school with at least 1 Adrenaline auto injector (EpiPen) for emergency use.

In order to ensure appropriate care is available in the school it is extremely important that a completed medical history is submitted before entry to the school and updated annually. Parents must inform the office immediately when there is a change in a child's medical history, this includes immunisation history, allergies and known or new medical conditions.

### *Dịch vụ Y tế Trường học*

Để chăm sóc cho cộng đồng trường học, tại mỗi khu vực Tiểu học và Trung học của Trường đều có một phòng y tế. Mỗi phòng y tế có một y tá luôn trực trong suốt giờ làm việc để chăm sóc các học sinh bị ốm hoặc bị thương khi ở Trường. Nếu học sinh bị ốm khi ở Trường và không thể ở lại, y tá sẽ liên lạc với Phụ huynh để đón học sinh về nhà. Sau khi học sinh được chăm sóc tại phòng y tế, y tá sẽ cung cấp một giấy thông báo cho phụ huynh về những điều trị đã được thực hiện.

Nhà trường nên được thông báo nếu học sinh có bất kỳ vấn đề nghiêm trọng nào về sức khỏe, sốc phản vệ hoặc bệnh hen suyễn để Nhà trường có kế hoạch phối hợp với phụ huynh và/hoặc bác sỹ điều trị. Điều này giúp các thầy/cô nhận biết và có các thủ tục y tế thích hợp để hỗ trợ học sinh nếu các em không khỏe khi ở Trường. Học sinh mắc bệnh hen suyễn nên để thuốc hen suyễn và bình đệm trong văn phòng của y tá để sử dụng khi cần. Với học sinh có tiểu sử sốc phản vệ, phụ huynh phải cung cấp cho Nhà trường ít nhất 1 bút tiêm epinephrine tự động (EpiPen) để phòng trường hợp khẩn cấp.

Để đảm bảo Nhà trường luôn có thể cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe hợp lý cho học sinh, phụ huynh cần gửi hồ sơ sức khỏe của học sinh cho Nhà trường trước khi nhập học và cập nhật thông tin hằng năm. Phụ huynh phải lập tức thông báo cho Nhà trường khi có bất kỳ sự thay đổi nào trong hồ sơ sức khỏe của học sinh, bao gồm lịch sử tiêm ngừa, dị ứng và các bệnh đã biết hoặc bệnh mới.

### *Medical procedures*

When a student becomes unwell at school they will be sent to the school nurse for assessment. If a child has minor symptoms and it is deemed that they can stay in school, the nurse may administer medication to provide symptom relief (see medication administration policy below). If their illness or injury indicates they need to be sent home then parents will be contacted directly to collect the child from school.

### *Quy trình y tế*

Khi học sinh cảm thấy không khỏe, các em sẽ được đưa đến phòng y tế để kiểm tra. Nếu học sinh có triệu chứng bệnh nhẹ và vẫn có thể tiếp tục ở lại Trường, y tá có thể sử dụng thuốc để giảm nhẹ triệu chứng (xem nguyên tắc cấp thuốc dưới đây). Nếu tình trạng bệnh hoặc chấn thương của học sinh cho thấy các em cần phải về nhà, Nhà trường sẽ liên lạc trực tiếp với phụ huynh để đón học sinh.

### *Medical Emergencies*

In the event of an accident or a sudden serious illness at school, we will make every effort



# Medical Policy

## CHÍNH SÁCH Y TẾ

to contact parents. Please keep the office informed of any changes in home, business, or emergency phone numbers. If a medical emergency situation arises, we will transport the child to the nearest appropriate medical clinic. A responsible adult from the school will accompany the child to the clinic and await the arrival of the parent.

### *Trường hợp y tế khẩn cấp*

Trong trường hợp xảy ra tai nạn hoặc học sinh bị ốm nặng đột xuất khi ở Trường, Nhà trường sẽ cố gắng hết sức để liên lạc với phụ huynh. Xin vui lòng thông báo cho văn phòng về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến số điện thoại nhà, công ty, hoặc số điện thoại khẩn cấp. Nếu có tình huống y tế khẩn cấp phát sinh, Nhà trường sẽ đưa học sinh đến trung tâm y tế gần nhất. Nhân viên của Trường sẽ đi cùng với học sinh và đợi cho tới khi phụ huynh đến.

### *Medicines*

The school health services maintain a supply of common over the counter medicines to provide symptom relief for minor injuries and illnesses. These medicines are only given when it is deemed necessary by the school nurse or delegated staff member, usually in consultation with the child's parent/ carer where possible. If a child is given medicine from the school clinic they will be given a clinic treatment note to bring home, completed by the nurse indicating the type of medicine and the time at which it was given. A record will also be entered onto the SIMS database.

#### **Children should not bring medication to school and take it without adult supervision.**

The school policy requires the nurse or delegated staff member in her absence to only give medicines where it is clear that they will provide relief of minor symptoms associated with common illnesses, pain or fever control. On the understanding that it is not always easy or necessary to contact parents or guardians, we will not always ask for permission before giving medication for pain relief or fever. However, if parents do not wish any medication to be administered to their child in this way, or there is a reason why your child should not be given a particular type of medicine (e.g. an allergy), this should be indicated on the medical update form that is completed on entry and updated annually.

### *Thuốc*

Dịch vụ y tế của Trường duy trì việc cung cấp các loại thuốc phổ biến để làm dịu cơn đau cho các vết thương nhỏ và bệnh nhẹ. Các loại thuốc này chỉ phát cho học sinh bởi y tá Nhà trường hoặc nhân viên được chỉ định khi thực sự cần thiết, và thường phải có sự tham khảo ý kiến phụ huynh/người chăm sóc của học sinh trước nếu có thể. Nếu học sinh nhận thuốc từ phòng y tế của Trường, các em sẽ được cung cấp một ghi chú trị bệnh của phòng y tế để mang về nhà, bao gồm thông tin về loại thuốc và thời gian sử dụng thuốc. Đồng thời hồ sơ y tế sẽ được nhập vào vào hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu của Nhà trường (SIMS).

**Học sinh không nên mang thuốc đến Trường và sử dụng nếu không có sự giám sát của người lớn.** Chính sách của Trường quy định y tá hoặc nhân viên được chỉ định khi y tá vắng mặt chỉ phát thuốc khi thực sự cần thiết nhằm giảm cơn đau hoặc kiểm soát triệu chứng những loại bệnh nhẹ thông thường. Nhà trường nhận thấy đôi khi không dễ dàng hoặc cần thiết để liên lạc với phụ huynh hoặc người giám hộ, Nhà trường sẽ không yêu cầu sự cho phép của phụ huynh trước khi sử dụng thuốc giảm đau hay thuốc hạ sốt. Tuy nhiên, nếu phụ huynh không muốn các em sử dụng thuốc của Trường, hoặc học sinh không được sử dụng một số loại thuốc nhất định (ví dụ như dị ứng), Quý vị nên ghi trong hồ sơ sức khỏe hoàn tất trước ngày nhập Trường và nên cập nhật hàng năm.

### *Medicines sent from home*

If a student requires medicine from home during school, parents/ guardians must complete a written authorisation to administer medications with the school nurse directly. Medicines from home will not be administered without a written authorisation from a parent or guardian. This authorisation form is available directly from the nurse.

The guidelines for administration of medicine from home are strictly followed by the school nurses. These guidelines are for the safety of students and staff within the school and are outlined below.

For medicines from home the following guidelines apply;

1. Parent (guardian) brings medicine directly to the nurse. If the parent is unable to school they can send the medicine into school with a signed note and must email the nurse directly with the instructions.
2. Parent (guardian) completes and signs the authorisation with the following information;
  - Name of medicine,
  - Reason for medicine,
  - Dose (amount to be given),
  - Time to be given,
  - Number of days needed.

If the procedures are not followed then the nurses are not able to administer medicines from home to your child.

Please note that administration of vitamins, some traditional medicines\* or medication that cannot be clearly identified cannot be administered by the school nurse. All medicine administration will be recorded onto the SIMS database. If there are any difficulties on this issue then please email the nurse directly for further advice.

**\*At the discretion of the nurse**

*Thuốc được gửi từ nhà*

Nếu học sinh cần uống thuốc mang từ nhà, phụ huynh / người giám hộ phải điền giấy gửi thuốc và gửi trực tiếp cho y tá Trường. Các loại thuốc mang từ nhà sẽ không được sử dụng nếu không có thư uỷ quyền từ phụ huynh hoặc người giám hộ. Mẫu thư uỷ quyền có ở phòng y tế Trường.

Những hướng dẫn về quản lý thuốc mang từ nhà sử dụng ở Trường được y tá tuân thủ nghiêm ngặt. Quy trình này nhằm đảm bảo cho sự an toàn của học sinh và nhân viên Nhà trường và bao gồm các mục sau đây:

Đối với các loại thuốc mang đi từ nhà cần áp dụng các nguyên tắc sau:

1. Phụ huynh (người giám hộ) mang thuốc đến trực tiếp cho y tá. Nếu không thể đến Trường để gửi thuốc trực tiếp, Phụ huynh có thể gửi thuốc cùng với ghi chú có ký tên tới Trường và đồng thời phải gửi e-mail cho y tá cùng với hướng dẫn sử dụng rõ ràng.
2. Phụ huynh (người giám hộ) hoàn tất và ký uỷ quyền với các thông tin sau;
  - Tên thuốc,
  - Lý do dùng thuốc,
  - Liều lượng (số lượng cho uống),
  - Thời gian uống,
  - Số ngày cần uống thuốc.

Nếu thủ tục này không được thực hiện đầy đủ, y tá Trường sẽ không thể quản lý và cho học sinh uống thuốc.

Xin lưu ý rằng y tá Trường không thể cho học sinh sử dụng các loại vitamin, một số loại thuốc truyền thống\* hoặc thuốc không thể xác định rõ. Tất cả các loại thuốc học sinh sử dụng tại Trường sẽ được ghi vào phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu SIMS. Nếu Phụ huynh có bất kì khó khăn nào trong vấn đề này, Quý vị vui lòng liên hệ y tá qua e-mail để được hỗ trợ thêm.

**\* Theo chỉ dẫn của y tá**

*When to keep your child home*

For the wellbeing of our school community, if your child is unwell or sick overnight or when they wake in the morning they should be kept at home until they are rested and symptom free for at least 24 hours (48 hours for Diarrhoea). Please remember to inform the school if your child is absent because of illness by calling Reception on 08 3758 0709/17 ext. 111 or 211.

Please keep your child at home if they exhibit any of the following symptoms;

- If in your opinion they have a high temperature on waking, please keep them at home. They can return to school when they have been fever free (without fever relieving medications)

for at least 24 hours.

- They have a persistent cough, heavy cold symptoms, or another common but contagious illness.
- Your child has had any episode/s of vomiting/ diarrhoea in the previous 12-24 hours.
- They should remain at home for at least 24 hours from last episode of vomiting and at least 48 hours from last episode of diarrhoea.

#### *Khi nào Quý phụ huynh nên cho học sinh nghỉ ngơi tại nhà*

Để đảm bảo an toàn sức khỏe cho cộng đồng Nhà Trường, nếu học sinh không khỏe hoặc bị ốm từ buổi tối hôm trước hoặc vào buổi sáng khi thức dậy, Quý phụ huynh nên cho học sinh nghỉ ngơi ở nhà đến khi sức khỏe của các em tốt hơn và không còn các triệu chứng bệnh ít nhất trong vòng 24 tiếng (48 tiếng cho bệnh tiêu chảy). Phụ huynh vui lòng gọi điện thông báo tới Nhà Trường về trường hợp nghỉ học do bệnh của học sinh qua số điện thoại văn phòng 0837580709/17 – số máy lẻ 111 hoặc 211.

Nhà Trường đề nghị Quý phụ huynh nên để học sinh nghỉ ngơi tại nhà nếu các em có những triệu chứng sau:

- Nếu Phụ huynh nhận thấy học sinh bị sốt khi thức dậy vào buổi sáng, Quý vị nên để các em ở nhà nghỉ ngơi. Học sinh có thể đi học lại khi không còn biểu hiện sốt (không nhờ đến thuốc hạ sốt) ít nhất sau 24 tiếng.
- Học sinh có triệu chứng ho kéo dài, cảm lạnh nặng, hoặc một bệnh thông thường khác nhưng có thể lây nhiễm.
- Học sinh bị nôn mửa/tiêu chảy trong vòng từ 12-24 tiếng trước.
- Học sinh nên nghỉ ngơi tại nhà trong ít nhất 24 tiếng kể từ lần nôn mửa cuối cùng và ít nhất 48 tiếng đối với bệnh tiêu chảy.

#### *Nurse Criteria for Sending a Child home*

The school nurse will follow the guidelines below when making a decision to send a child home.

Your child will be sent home from school at the discretion of the nurse if they;

- Exhibit any signs or symptoms of contagious disease or illness (outlined below).
- If they present with a temperature greater than 37.7oC (99.8oF) at rest.
- Have on-going episodes of fever, diarrhoea and/or vomiting.
- Any injury or illness that may require medical intervention.

#### *Tiêu chí để y tá Trường gửi học sinh về nhà*

Y tá Trường sẽ thực hiện theo các hướng dẫn dưới đây khi đưa ra quyết định gửi học sinh về nhà nghỉ ngơi.

Học sinh sẽ được gửi về nhà theo quyết định của y tá khi:

- Thể hiện dấu hiệu hoặc triệu chứng của bệnh truyền nhiễm hoặc các bệnh khác (được liệt kê ở dưới đây).
- Nếu học sinh sốt cao hơn 37,7oC (99,8oF).
- Sốt lặp đi lặp lại, tiêu chảy và/hoặc ói mửa.
- Vết thương hay bệnh có thể yêu cầu sự can thiệp y tế.

#### *Communicable diseases*

Generally speaking, a pupil with an infectious disease must be kept at home and present a medical certificate upon returning to school. As a guide, pupils are deemed contagious during the following periods and should not attend school:

#### *Các bệnh truyền nhiễm*

Nói chung, học sinh mắc bệnh truyền nhiễm phải được nghỉ ngơi ở nhà và nộp giấy chứng nhận y tế khi trở lại Trường. Theo hướng dẫn, học sinh được coi là có thể lây nhiễm trong các giai đoạn sau và không nên đi học:

# Medical Policy

CHÍNH SÁCH Y TẾ

Disease/ Illness Căn bệnh	Symptoms Triệu chứng	Exclusion Time Thời gian cách ly
Chicken pox** Thủy đậu **	Fever, headache, rash/vesicles that start on the trunk and spread on the face and limbs.  Sốt, nhức đầu, phát ban bắt đầu trên phần thân và lây lan trên mặt và tay chân.	Until all the blisters have completely dried and crusted. Usually 5-8 days from the onset of rash.  Cách ly cho đến khi tất cả các mụn nước đã hoàn toàn khô và cứng. Thường là 5-8 ngày kể từ khi bắt đầu phát ban.
Conjunctivitis/ Pink eye Viêm kết mạc/ Đau mắt đỏ	Itching of the eyes, watering, redness, and discharge from eyes.  Ngứa mắt, chảy nước mắt, đỏ và chảy mủ ở mắt.	Exclusion is not needed unless the student has significant discharge from eyes, discomfort. Young children (EYFS) unable to comply with good hygiene practices should be excluded until treatment is commenced.  Cách ly là không cần thiết trừ khi học sinh có các tia mù đáng kể chảy từ mắt, gây khó chịu. Trẻ Mầm non (EYFS) không thể tuân thủ việc thực hiện vệ sinh tốt nên được cách ly cho đến khi bắt đầu điều trị.
Dengue Fever Sốt xuất huyết	May experience severe headache, pain behind the eyes, muscle and joint pain, nausea, and vomiting and or swollen glands. May have a fever and rash.  Có thể trải qua cơn đau đầu nghiêm trọng, đau phía sau mắt, đau cơ bắp và đau khớp, nôn mửa hoặc sưng tuyến. Có thể sốt và phát ban.	Until medical certificate from treating doctor declares fit to return to school. Certificate must be provided to the school nurse.  Cách ly cho đến khi có giấy chứng nhận y tế từ bác sĩ điều trị thông báo có thể trở lại trường học. Giấy chứng nhận phải được nộp cho y tá trường.
Gastroenteritis infections Nhiễm trùng viêm dạ dày ruột	Nausea, vomiting, diarrhoea, stomach cramps and fever.  Buồn nôn, nôn mửa, tiêu chảy, đau bụng và sốt.	Until 48 hours clear of last episode of fever, diarrhoea and/or vomiting.  Cách ly 48 giờ kể từ lần cuối cùng bị sốt, tiêu chảy và/hoặc ói mửa.
Hand, foot & Mouth Bệnh Tay, chân & miệng	Fever, headache, sore throat, ulcers or blisters inside or around the mouth, sores or rashes on the palms of the hand and soles of the feet.  Sốt, nhức đầu, đau họng, loét hoặc phỏng rộp bên trong hoặc xung quanh miệng, loét hoặc phát ban trong lòng bàn tay và lòng bàn chân	Until all blisters have dried, no fever or other symptoms present.  Cách ly cho đến khi tất cả các mụn nước đã khô, không bị sốt hoặc không còn triệu chứng nào khác.

# Medical Policy

CHÍNH SÁCH Y TẾ

Head Lice Chí/rận	<p>If a child is found to have head lice or nits the parents will be contacted and the child will be sent home. The whole class will be checked for head lice and a letter will be sent out.</p> <p>Nếu nhận thấy học sinh có chí hoặc trứng chí, Nhà trường sẽ liên lạc với phụ huynh và sẽ gửi học sinh về nhà. Toàn bộ lớp học sẽ được kiểm tra chí và Trường sẽ gửi thông báo tới phụ huynh.</p>	<p>Once affected children have been treated and there are no more nits or lice present, they may return to school.</p> <p>Khi học sinh có chí đã được điều trị và không còn trứng chí hay chí, thì các em có thể trở lại Trường.</p>
Hepatitis A** Viêm gan A **	<p>Headaches, abdominal pain, nausea, vomiting, usually fever. Skin and eyes may or may not turn yellow.</p> <p>Nhức đầu, đau bụng, buồn nôn, nôn mửa và thường sốt. Da và mắt có thể chuyển hoặc không chuyển sang màu vàng.</p>	<p>Until seven days after onset of jaundice, or seven days after symptom onset if no jaundice. A medical certificate may be required to return to school.</p> <p><b>Immunisation is highly recommended.</b></p> <p>Cách ly bảy ngày sau khi xuất hiện da vàng, hoặc bảy ngày sau khi xuất hiện triệu chứng đầu tiên nếu không có vàng da. Giấy chứng nhận y tế được yêu cầu khi trở lại trường học.</p> <p><b>Khuyến cáo nên tiêm chủng.</b></p>
Herpes Simplex Bệnh rộp da không đau	<p>Cold sores, blistering on lip edges or nose area.</p> <p>Vết loét lạnh làm rộp da trên môi hoặc khu vực mũi.</p>	<p>Young children unable to comply with good hygiene practices should be excluded while sore is weeping.</p> <p>Trẻ nhỏ không thể tuân thủ tốt việc thực hiện vệ sinh nên cần được cách ly nếu đau khốc.</p>
Influenza/ Flu** Bệnh cúm **	<p>Sudden onset of fever, sore throat, muscle aches, runny or stuffy nose, cough and headache.</p> <p>Sốt, đau họng, đau nhức cơ bắp, chảy nước mũi hoặc nghẹt mũi, ho và đau đầu xuất hiện đột ngột.</p>	<p>Until fever free for 24 hours</p> <p>Cách ly cho đến khi không còn sốt trong 24 giờ.</p>
Impetigo Bệnh Chốc lở	<p>Fluid or pus-filled blisters or sores on the legs or feet that eventually turn into deep ulcers.</p> <p>Vết phỏng rộp có mủ hoặc loét ở chân hoặc bàn chân cuối cùng biến thành loét sâu.</p>	<p>Until the lesions have crusted or healed, or 48 hours after commencing antibiotic treatment.</p> <p>Cách ly cho đến khi các tổn thương đã cứng hoặc chữa lành, hoặc 48 giờ sau khi bắt đầu điều trị kháng sinh.</p>
Measles** Bệnh sởi **	<p>Fever, cold, headache, generalized rash.</p> <p>Lạnh, sốt, nhức đầu, phát ban diện rộng.</p>	<p>4 days from the onset of the rash. Unimmunised students who have had direct contact may need to be excluded until 14 days after the appearance of rash in the last case.</p> <p>Cách ly 4 ngày sau khi bắt đầu phát ban. Những học sinh chưa được tiêm chủng mà có tiếp xúc trực tiếp với ca bệnh có thể phải cách ly đến 14 ngày sau khi phát ban lần cuối.</p>
Meningococcal illness** Bệnh viêm màng não cầu khuẩn**	<p>Leg pain, diarrhoea, fever, headache, minor cold type symptoms, stiff neck, cold hands and feet, light sensitivity.</p> <p>Đau chân, tiêu chảy, sốt, nhức đầu, các triệu chứng lạnh nhẹ, cứng cổ, lạnh tay và bàn chân, nhạy cảm với ánh sáng.</p>	<p>Until eradication therapy has been completed. A medical certificate may be required to return to school.</p> <p>Được cách ly cho đến khi hoàn toàn điều trị tận gốc, học sinh nộp giấy chứng nhận y tế khi trở lại trường học.</p>

# Medical Policy

CHÍNH SÁCH Y TẾ

Mumps** Quai bị **	Fever, swelling and tenderness of glands at angle of the jaw.  Sốt, sưng và đau các tuyến ở góc xương hàm.	7 days after the onset of the swelling, or until the swelling has gone down.  Được cách ly khi bắt đầu sưng cho đến 7 ngày sau, hoặc cho đến khi đã giảm sưng.
Mumps** Mycoplasma Bệnh viêm phổi do Mycoplasma	Fever, sore throat, cough, tiredness, headache.  Sốt, đau họng, ho, mệt mỏi, nhức đầu.	Until the child feels well enough to resume normal activities and is fever free for 24 hours.  Cách ly cho đến khi học sinh cảm thấy đủ khỏe để tiếp tục hoạt động bình thường và không còn sốt trong 24 giờ.
Ringworm Hắc lào	Fungal infection. Flat spreading ring shaped lesions.  Nhiễm nấm. Tổn thương hình tròn lây lan rộng.	Until the child has been treated for 24 hours. No swimming until completely healed.  Cách ly cho đến khi học sinh đã được điều trị trong 24 giờ. Không được bơi cho đến khi hoàn toàn khỏi bệnh.
Rubella (German Measles)** Rubella (bệnh sởi Đức) **	Brief red rash, enlarged glands in the neck.  Phát ban đỏ ngắn, các tuyến lan rộng ở cổ.	6 days from the appearance of the rash. A medical certificate may be required to return to school.  Cách ly 6 ngày, kể từ khi bắt đầu phát ban. Giấy chứng nhận y tế có thể được yêu cầu để trở lại trường học.
Scabies Bệnh ghẻ	Intense itching and rash.  Ngứa dữ dội và phát ban.	Child may return to school after first treatment.  Học sinh có thể trở lại Trường sau lần điều trị đầu tiên.
Scarlet Fever Bệnh ban đỏ	Sore throat, fever, fine, red, rough rash later for scarlet fever, usually behind the ear, armpits, and chest.  Đau họng, sốt, nổi ban màu đỏ, cứng sau đó thành ban đỏ, thường phía sau tai, nách và ngực.	24 hours after commencing antibiotic treatment and child feels well.  Cách ly 24 giờ sau khi bắt đầu điều trị kháng sinh và khi học sinh cảm thấy khỏe.
Shingles Bệnh Zona thần kinh	Grouped vesicular lesions that appear along one to three nerve paths with mild to severe pain.  Các nhóm mụn nước xuất hiện dọc theo một đến ba dây thần kinh với cơn đau từ nhẹ đến nặng.	Students with shingles should be excluded if the lesions cannot be covered or are weeping. Exclusion is usually 5 days or until all the lesions have crusted. If the child attends school they cannot participate in swimming or contact sports for up to 7 days from the appearances of the rash or lesions.  Học sinh bị zona cần được cách ly nếu thương tổn không thể được bảo vệ hoặc vẫn loét. Thường cách ly 5 ngày hoặc cho đến khi tất cả các tổn thương lành lại. Nếu học sinh đi học thì không thể tham gia bơi lội hoặc hoạt động thể thao trong vòng 7 ngày kể từ khi phát ban hoặc tổn thương.
Strep Throat Viêm họng do streptococcus	Sudden onset of fever with a sore throat, tonsillitis or pharyngitis and tender lymph glands in the neck.  Sốt đột ngột, đau họng, viêm amidan hoặc viêm họng và các tuyến bạch huyết ở cổ.	Until treatment with an antibiotic has started for 24 hours and is fever free.  Cách ly cho đến khi điều trị bằng thuốc kháng sinh trong 24 giờ đầu và không còn sốt.

# Medical Policy

CHÍNH SÁCH Y TẾ

Tuberculosis (TB)** Bệnh lao (TB)**	Fatigue, fever, weightless, productive cough, prolonged period with cough symptoms, lymph node tenderness.  Mệt mỏi, sốt, sụt cân, ho liên tục, kéo dài, có hạch đau.	Until medical certificate from treating doctor declares student is not infectious and fit to return to school. Usually 2 weeks after the commencement of antibiotic therapy. Medical certificate must be provided to the school.  Cách ly cho đến khi giấy chứng nhận y tế từ bác sĩ điều trị xác nhận học sinh không truyền nhiễm và phù hợp để trở lại trường học. Thường 2 tuần sau khi bắt đầu điều trị kháng sinh. Giấy chứng nhận y tế phải được nộp cho nhà trường.
Typhoid Fever** Bệnh thương hàn **	Fever, headaches, rash, stomach pains, loss of appetite, diarrhoea, nausea, vomiting, cough.  Sốt, nhức đầu, phát ban, đau dạ dày, mất cảm giác ngon miệng, tiêu chảy, buồn nôn, nôn mửa, ho.	Until medical certificate declares student is fit to return to school. Medical certificate must be provided to the school. <b>Immunisation is highly recommended.</b>  Cách ly cho đến khi giấy chứng nhận y tế xác nhận trẻ có thể trở lại trường học. Giấy chứng nhận y tế phải được nộp cho nhà trường. <b>Khuyến cáo nên tiêm phòng.</b>
Whooping Cough** Ho gà **	Sneezing, watery eyes, fever, persistent and prolonged periods of coughing, dry hacking cough.  Hắt hơi, chảy nước mắt, sốt, ho liên tục và kéo dài, ho khan.	Until person they have completed a 5 day course of antibiotic treatment or 21 days with no antibiotic treatment.  Immunisation is highly recommended. Cách ly cho đến khi học sinh đã hoàn tất một đợt điều trị kháng sinh 5 ngày hoặc 21 ngày không điều trị kháng sinh. Khuyến cáo nên tiêm phòng.
<p>** Denotes preventable illnesses with vaccination/ immunisation ** Các căn bệnh có thể ngăn ngừa nhờ tiêm phòng.</p>		
<p><b>Sources;</b></p> <p>Public Health England (2014) Guidance on Infection Control in Schools and other Childcare settings; Royal College of Paediatrics and Child Health, version 2. London, England.</p> <p>Department of Health (2009) Excluding Children to Manage Infectious Diseases; A guide for Primary Schools &amp; Children's services. State Government of Victoria, Melbourne Australia.</p> <p><b>Nguồn;</b></p> <p>Nguồn; Y tế công cộng Anh (2014) Hướng dẫn kiểm soát bệnh truyền nhiễm trong trường học và các cơ sở chăm sóc trẻ em; Đại học Hoàng gia Nhi khoa và sức khỏe trẻ em, bản 2. London, Anh.</p> <p>Bộ y tế (2009) Cách ly trẻ nhằm kiểm soát dịch bệnh, Hướng dẫn dành cho các trường Tiểu học và dịch vụ chăm sóc trẻ em. Chính quyền tiểu bang Victoria, Melbourne Úc.</p>		

## Immunisation

On enrolment at The British Vietnamese International School it is recommended that an up-to-date immunisation history, in accordance with the child's home country schedule of immunisations, be provided. Immunisations help protect the health and well-being of our school community from the risks of preventable illness and disease and therefore the school encourages parents to ensure that their child's immunisation schedule is kept up-to-date.

If you would like further information on the recommended immunisation schedule please contact the school nurse for advice.

### *Tiêm phòng*

Khi đăng ký nhập học tại trường Quốc tế Anh Việt, phụ huynh cần cập nhật lịch sử tiêm phòng theo lịch tiêm chủng nước sở tại của học sinh. Tiêm phòng giúp bảo vệ sức khỏe cộng đồng Trường khỏi nguy cơ mắc các bệnh có thể ngăn ngừa, do đó Nhà trường khuyến khích phụ huynh đảm bảo rằng lịch tiêm chủng của học sinh luôn được cập nhật.

Nếu phụ huynh muốn biết thêm thông tin về lịch tiêm chủng cho trẻ, vui lòng liên hệ với y tá Trường để được tư vấn.

### *Illness and School Swimming program*

Generally speaking, if a child is fit to attend school then they are fit to swim. The school swimming programme is a very important part of a child's individual and social development and we strongly advocate a child's participation in the programme with their peers. If a child is unable to swim or access the pool due to a medical condition, parents must provide school with an appropriate medical certificate. It should be noted that a blanket exclusion from all swimming lessons for the term/ year is not acceptable; this will be assessed on a case by case basis with the parents and Head teacher. Children who are not swimming will accompany their class to the pool and observe the lesson.

If a child does not have their swimming kit and is fit to swim, the school may provide them with suitable kit in order for them to participate.

### *Bệnh và chương trình bơi lội tại Trường*

Nhìn chung, nếu học sinh khỏe mạnh để đi học thì các em có thể tham gia bơi lội. Chương trình bơi của Trường là một phần rất quan trọng trong sự phát triển cá nhân và xã hội của học sinh và Nhà trường rất ủng hộ các em tham gia các giờ bơi cùng với các bạn. Nếu học sinh không thể bơi hoặc sử dụng hồ bơi do điều kiện sức khỏe, phụ huynh cần nộp cho Nhà trường giấy chứng nhận y tế thích hợp. Nhà trường sẽ không chấp nhận việc học sinh không tham gia bất kỳ giờ bơi nào trong suốt một học kỳ hay một năm học. Mọi trường hợp sẽ được đánh giá cụ thể bởi Hiệu phó với sự tham gia của phụ huynh. Học sinh không tham gia bơi lội sẽ vẫn đi học cùng với lớp của mình vào hồ bơi và theo dõi các bài học.

Nếu học sinh không có đồ bơi nhưng đủ khỏe mạnh để tham gia, Nhà trường có thể cung cấp đồ bơi để các em có thể tham gia.

For further information on the school health services please contact the nurse at your child's school. A fully qualified nurse is on site during school hours. Her office is located next to Secondary Reception. Contact her at 08 3758 0717 Ext 215.

All students must get permission to visit the school nurse, from their class teacher in their Student Diary. i.e. students needing to visit the nurse during registration should go to Period 1 and ask their Period 1 teacher. Students needing to visit the nurse at 9:30 should go to Period 2 and ask their Period 2 teacher.

For students who arrive at the nurse during break or lunch, the nurse should e-mail the Form Teacher, Head of Secondary and next subject teacher.

Parents may check their child's Student Diary for evidence of all visits to the school nurse. For further information regarding the Medical Policy and procedures, please see above in the Medical Section.

Để biết thêm thông tin về các dịch vụ y tế trường học, Quý phụ huynh có thể liên lạc với y tá của Nhà trường qua số máy 08 3758 717 – máy lẻ 215. Y tá Nhà trường với đầy đủ chuyên môn luôn trực trong suốt giờ làm việc. Phòng Y tế được đặt gần văn phòng Trung học.

Học sinh cần xin phép giáo viên thông qua sổ nhật ký khi cần đến phòng y tế. Ví dụ: học sinh cần đến phòng y tế vào giờ điểm danh, các em sẽ hỏi giáo viên dạy tiết 1. Học sinh cần đến phòng y tế lúc 9:30 sáng thì em xin phép giáo viên dạy tiết 2. Nếu các em cần đến phòng y tế vào giờ ra chơi hoặc giờ nghỉ trưa, y tá Trường sẽ gửi e-mail cho giáo viên chủ nhiệm, trưởng khối Trung học và giáo viên của môn học tới.

Quý phụ huynh có thể xem nhật ký của các em để biết lịch các em xuống phòng y tế. Để tìm hiểu thêm thông tin về Chính sách Y tế và quy trình, Quý phụ huynh vui lòng xem trong phần Y tế.



## Mobile Phones

### ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG

Students may bring mobile phones to school for use before and after school or in emergencies. During the day they should be kept switched off and in their locker. If anybody needs to make a call home during the day they may use the school phone in Reception.

Học sinh có thể mang điện thoại đến Trường để sử dụng vào trước và sau giờ học hoặc trong những trường hợp cần thiết. Trong giờ học, học sinh cần để điện thoại ở chế độ im lặng và cất trong tủ có khóa. Nếu cần sử dụng điện thoại để gọi về nhà trong giờ học, học sinh có thể sử dụng điện thoại trong văn phòng.

## Media Hub

### CỔNG THÔNG TIN

The hub can be accessed through the school website or via <http://www.bvisvietnam.com/blog/en/> directly. By signing up for updates, you will be notified as new articles are added. A weekly summary from the principal and head teacher will be posted each Friday.

Phụ huynh có thể truy cập cổng thông tin qua trang web của Trường hoặc truy cập trực tiếp qua địa chỉ <http://www.bvisvietnam.com/blog/vn/>. Sau khi đã đăng ký nhận tin tức cập nhật, phụ huynh sẽ được thông báo ngay khi có thông tin mới. Thầy hiệu trưởng và thầy trưởng khối sẽ đăng tin tóm tắt hàng tuần vào mỗi ngày thứ Sáu.

The screenshot displays the website for British Vietnamese International School (BVIS) in Ho Chi Minh City. The page features a navigation menu with links for Home, Our School, Curriculum, Admissions, Students, Parents, Staff, Blog, and Contact Us. A large banner image shows a group of students in red uniforms. Below the banner, the 'Blog' section is highlighted, featuring five article thumbnails: 'Primary', 'Secondary', 'Bi-lingual Education', 'Life in Ho Chi Minh City', and 'Useful Websites'. The footer contains contact information for the school, including the address (44-46 Street 1, Binh Hung, Binh Chanh, Ho Chi Minh City, 70000, Vietnam), general enquiries (+84 (0) 3758 0709 / 111), and admissions (+84 (0) 3758 0709 / 888). It also lists useful links for Staff Email, BVIS Google, News, and Library.

## Notice Boards

BẢNG THÔNG TIN

Parents may request to have notices posted on the Community notice boards – ask at the front desk.

Phụ huynh có thể đăng ký và yêu cầu với văn phòng để đăng những thông tin cần thiết trên Bảng thông tin Cộng đồng của Trường – vui lòng liên hệ với Phòng Tiếp tân của Trường.

## Nurse

Y TÁ

A fully qualified nurse is on site during school hours. Her office is located next to Secondary Reception. Contact Ms. Lien at 08 3758 0717 Ex 215. All students must get permission to visit the school nurse, from their class teacher in their Student Diary. i.e. students needing to visit the nurse during registration should go to Period 1 and ask their Period 1 teacher. Students needing to visit the nurse at 9:30 should go to Period 2 and ask their Period 2 teacher. For students who arrive at the nurse during break or lunch, the nurse should e-mail the Form Teacher, Head of Secondary and next subject teacher. Parents may check their child's Student Diary for evidence of all visits to the school nurse. For further information regarding the Medical Policy and procedures, please see above in the Medical Section.

Y tá luôn túc trực tại Trường trong giờ làm việc. Phòng y tá đặt gần phòng tiếp tân khối Trung học của Trường. Vui lòng liên hệ cô Liên ở số điện thoại 08 3758 0717 – số máy lẻ 215. Nếu học sinh muốn đến phòng y tế trong giờ học, học sinh cần phải trình cho y tá xem quyển nhật ký của mình có chữ ký xác nhận cho phép của giáo viên. Ví dụ: Nếu học sinh cần đến phòng y tế trong giờ điểm danh thì phải đợi đến tiết 1 để xin phép giáo viên tiết 1 ký và xác nhận. Học sinh cần đến phòng y tế vào lúc 9:30 cần đợi đến tiết 2 và hỏi ý kiến của giáo viên tiết 2. Đối với những học sinh đến phòng y tá trong giờ nghỉ giải lao hoặc ăn trưa, y tá sẽ gửi email thông báo cho giáo viên chủ nhiệm, Trưởng khối Trung học và giáo viên bộ môn của những giờ tiếp theo. Phụ huynh có thể kiểm tra nhật ký của học sinh để biết được số lần đến phòng y tế của học sinh. Đối với những thông tin về chính sách và tiến trình y tế, Phụ huynh vui lòng xem thông tin bên trên.

## Parents' Evenings

HỌP PHỤ HUYNH

Parents' Evenings are scheduled in the first term then again after a major reporting period.

Các buổi họp phụ huynh sẽ tổ chức vào đầu mỗi học kì và sau mỗi lần gửi bảng điểm tổng kết về cho Phụ huynh.

## Parent Teacher Group

HỘI PHỤ HUYNH VÀ GIÁO VIÊN

The school intends to continue with our active PTG. The main aim of this group is to promote and enhance the wellbeing of BVIS students by developing relationships between parents and teaching staff in order to build a strong and united school community. Furthermore, the PTG is committed to assisting the school in raising and dispensing funds and/or providing resources to assist in various projects.

Hội Phụ Huynh-Giáo Viên của Nhà Trường sẽ tiếp tục hoạt động tích cực trong năm học tới. Mục tiêu chính của Hội là phát triển mối quan hệ giữa phụ huynh và giáo viên nhằm xây dựng cộng đồng Nhà Trường vững mạnh và thống nhất. Hơn nữa, Hội Phụ huynh-Giáo viên cam kết sẽ hỗ trợ Nhà Trường trong việc gây và chi quỹ của Hội và đồng thời cung cấp thông tin tài liệu để hỗ trợ những dự án khác của Nhà Trường.

## Pastoral Care

CHĂM SÓC HỌC SINH

Young people need support in developing emotionally and socially so that they are able to use their thoughts and feelings to guide their behaviour positively and develop personal awareness, emotional resilience and social skills. This will enable them to enjoy and manage their lives now and in the future, to be effective learners and active citizens.

Form teachers, who have both regular contact with, and an academic and behavioural overview of, the students in their form, are very important in this, and they are assisted by the key stage co-ordinators.

The school's Personal, Social and Health Education (PSHE) programme is a very important part of this.

Trong quá trình phát triển cảm xúc và quan hệ giữa người với người, học sinh luôn cần sự hỗ trợ từ nhiều phía để có thể vận dụng lí trí và cảm xúc nhằm điều khiển hành vi tích cực đồng thời phát triển nhận thức cá nhân, tính nhạy bén và những kỹ năng xã hội. Quá trình này giúp các em tận hưởng và sắp xếp cuộc sống của các em ngay từ bây giờ và trong tương lai, để trở thành những học sinh có ích và những công dân năng động.

Với sự hỗ trợ của điều phối viên, khối giáo viên chủ nhiệm đóng vai trò quan trọng trong việc chăm sóc học sinh vì họ là những người thường xuyên tiếp xúc với các em để đánh giá, nhận xét hạnh kiểm và học lực của các em.

Chương trình Giáo dục Công dân (PSHE) đóng một phần quan trọng đối với công tác hỗ trợ quá trình phát triển của học sinh.

## PE Sessions

### GIỜ THỂ DỤC

Physical Education is a compulsory subject as part of the timetable. We view this subject as an essential part of our programme to develop children's health, wellbeing and personal development. Our position is that if a child is well enough to attend school, then they are also well enough to participate in the lesson. In the case where a child cannot participate in a PE lesson the following will apply:

1. The school nurse can only accept a note from the doctor, either by email or hard copy. This must be handed to the nurse by 8.30 on the day of the lesson.
2. Students with a doctor's note must still wear PE kit unless it is not practical to do so.
3. If a child has no medical note they will be given PE kit to wear and will participate in the lesson to some capacity as deemed appropriate by the teacher.
4. If a parent feels a child is not well enough to participate in PE and or swimming and choose to send their child into school, they may face the likelihood of their child being sent home from school.

Thể dục là môn học bắt buộc trong thời khóa biểu của Trường. Nhà Trường xem đây là một phần thiết yếu trong chương trình học nhằm giúp học sinh tăng cường sức khỏe và phát triển cả thể chất lẫn tinh thần. Theo quy định của Nhà Trường, nếu học sinh có đủ sức khỏe đến Trường thì các em sẽ có đủ sức khỏe tham gia tiết thể dục. Trong trường hợp học sinh không thể tham gia giờ thể dục, các em phải tuân thủ những quy định sau:

1. Y tá của Trường chỉ chấp nhận giấy chứng nhận sức khỏe của bác sĩ. Giấy chứng nhận phải được nộp trực tiếp hoặc qua email cho Y tá trước 8:30 sáng ngày có tiết thể dục.
2. Học sinh có giấy chứng nhận sức khỏe của bác sĩ vẫn phải mặc đồng phục thể dục, trừ trường hợp tình trạng sức khỏe không cho phép.
3. Nếu học sinh không có giấy chứng nhận sức khỏe, các em sẽ được phát đồng phục thể dục để mặc và sẽ phải tham gia các hoạt động phù hợp với sức khỏe của mình do giáo viên chỉ định.
4. Nếu Quý vị cảm thấy học sinh không đủ sức khỏe tham gia tiết học thể dục hoặc bơi lội nhưng vẫn đưa học sinh đến Trường, Nhà Trường có thể yêu cầu Phụ huynh đến đón các em về nếu thấy cần thiết.

#### *Pick-Up From School*

As you are aware, the school works very hard to ensure the safety of your children. However, the school is expanding and as a result teachers, leaders and administration staff have many obligations and are very busy and do not have time to supervise children at the end of the day. As a result, we would appreciate your cooperation to ensure that arrangements are made to collect your children promptly from school. We will track students who are not being collected at the correct time at the end of the school day, from a school trip or from a school fixture. A letter will be sent to each parent on the first violation that describes appropriate protocols for picking up your child. If there are repeated violations, a meeting will be arranged with the Head of Primary or Head of Secondary in order to resolve the issue.

In order to ensure the safety of your children, the school will follow the following procedure for away fixtures or trips:

#### **Procedure for away fixtures and trips**

- All students will be returned immediately to the school at the end of a fixture/trip, unless:
  - parents/guardians are present at the agreed time, then the student can leave with them
  - permission is given for another parent/guardian to take their child home and they arrive on time to collect the child
 (If a fixture finishes early, then the teacher will wait until the published finish time)
- Students will not be dropped off on route
- For students in Year 12 or Year 13, permission can be given in advance for alternative transport arrangements

#### *Đón Học Sinh Từ Trường*

Như Quý vị biết, nhà trường rất nỗ lực để đảm bảo mang lại sự an toàn cho con của Quý vị. Tuy

niên cùng với sự phát triển của Trường, các giáo viên, quản lý và nhân viên ngày càng bận rộn trong việc thực hiện các nhiệm vụ của mình và không thể chỉ dành thời gian sau giờ học để giám sát các em chưa được Phụ huynh tới đón. Do đó, chúng tôi sẽ rất biết ơn sự hợp tác của Quý vị trong việc sắp xếp để đảm bảo các em được đón về ngay sau giờ tan học. Chúng tôi sẽ ghi lại những trường hợp học sinh không được đón đúng giờ sau giờ học, sau chuyển dã ngoại hoặc sau các hoạt động của Trường. Nhà trường sẽ gửi thư cho từng phụ huynh giải thích về cách Trường xử lý vi phạm lần đầu về quy định đón các em. Nếu Quý vị vẫn lặp lại vi phạm, Quý vị sẽ được sắp xếp để tham dự buổi họp cùng Trường khối Tiểu học hoặc Trung học để giải quyết vấn đề. Để đảm bảo sự an toàn của các em, Trường sẽ tuân theo quy trình như sau về những hoạt động hoặc các chuyến dã ngoại của Trường:

#### **Quy trình đón học sinh sau những hoạt động và các chuyến dã ngoại của Trường:**

- Tất cả học sinh sẽ được đưa về Trường ngay sau khi kết thúc các hoạt động/chuyến dã ngoại trừ khi:
  - Phụ huynh/người giám hộ có mặt vào thời điểm đã thoả thuận, học sinh sẽ về cùng Phụ huynh/người giám hộ
  - Phụ huynh ủy quyền cho một Phụ huynh/người giám hộ khác đón các em về nhà và Phụ huynh/người giám hộ đó phải đến đúng giờ  
( Nếu các hoạt động kết thúc sớm, giáo viên sẽ đợi Quý vị đến thời gian đã được công bố )
- Học sinh sẽ không được đón giữa đường
- Đối với học sinh lớp 12 và lớp 13, Nhà trường cần sự đồng ý trước từ Phụ huynh về việc sắp xếp phương tiện thay thế.

## Plagiarism

ĐẠO VĂN

Academic honesty is required of all students, particularly when submitting coursework for IGCSE and A Level. The BVIS policy offers guidance on how to source, quote and reference others' work.

Tất cả học sinh cần phải trung thực, đặc biệt khi các em nộp bài làm chương trình IGCSE và A Level. Trường BVIS luôn hướng dẫn cụ thể cho học sinh về cách trích nguồn và trích tên tài liệu tham khảo.

## Printing at School

IN TẠI TRƯỜNG

Students may print their work at school if directed to by the teacher (for display for example).

Học sinh có thể in tại trường nếu đã được giáo viên cho phép và xác nhận (chẳng hạn như in tài liệu trưng bày trên bảng thông tin).



# PSHE

## GIÁO DỤC CÔNG DÂN

PSHE is the planned provision for personal and social development. It helps students develop a secure sense of identity and to function well in the world. PSHE includes three elements:

- Acquisition of accessible, relevant and age appropriate information.
- Clarification and development of attitudes and values that support self esteem and are positive to health and well-being.
- Development of personal and social skills to enable emotional development and interaction with others as well as making positive health choices and actively participating in society.

Research consistently shows that PSHE provides young people with the knowledge and skills they need and want in order to make decisions in life that are right for them and to negotiate happy, healthy relationships.

The PSHE curriculum is based on England's non-statutory guidelines for PSHE and the programme of study for Citizenship, a compulsory subject in English schools, as well as the Scottish National Guidelines for Personal and Social Development and the Welsh Personal and Social Education Framework. Both the topics studied and the activities are adapted to reflect the British Vietnamese International School's student body and our mission. The curriculum can be seen as seven overlapping strands:

- Careers education
- Citizenship and community
- Drugs, alcohol and tobacco education
- Emotional health and wellbeing
- Health and Safety education
- Sex and relationships education
- Study skills

Chương trình Giáo dục Công dân - PSHE là một chương trình hỗ trợ sự phát triển cá nhân và xã hội của học sinh. Chương trình này giúp học sinh phát triển nhận thức đúng và cư xử tốt trong xã hội. Chương trình PSHE gồm 3 yếu tố:

- Thu nhận được những thông tin có ích, thích hợp với lứa tuổi.
- Giải thích và phát triển những quan điểm và giá trị từ đó nâng cao lòng tự trọng. Những quan điểm tích cực giúp con người sống tốt hơn.
- Phát triển kỹ năng cá nhân và xã hội để khơi dậy và nuôi dưỡng cảm xúc và sự tương tác với mọi người cũng như là sự lựa chọn đúng đắn đối với sức khỏe bản thân và tích cực tham gia những hoạt động trong xã hội.

Nghiên cứu cho thấy chương trình PSHE cung cấp cho học sinh kiến thức và kỹ năng cần thiết để giúp các em đưa ra những quyết định đúng đắn, biết cách thỏa hiệp thích hợp, sống vui khỏe dựa trên những mối quan hệ lành mạnh.

Chương trình PSHE dựa trên sách hướng dẫn nội bộ của chương trình Anh và chương trình học dành cho công dân Anh - một môn bắt buộc trong hệ thống trường của Anh, và cũng như dựa trên sách Hướng dẫn Quốc gia Anh về việc Phát triển Xã hội và Con người và Bộ khung Giáo dục Xã hội và Cá nhân của Anh. Cả đề tài lẫn các hoạt động đều được tổ chức phù hợp với học sinh và sứ mạng của trường BVIS. Chương trình gồm 7 yếu tố đan xen như sau:

- Hướng nghiệp
- Quyền công dân và cộng đồng
- Giáo dục về thuốc lá, rượu bia và thuốc phiện
- Sức khỏe và con người
- Giáo dục về sự an toàn và sức khỏe
- Giáo dục giới tính
- Kỹ năng học tập

## Reports

PHIẾU ĐIỂM

Reports will show grades as follows:

Y7-9 - Attainment (using the National Curriculum for England assessment scale) and attitude to learning.

Y10-11 – Attainment will be as per the IGCSE specification, A\* – G.

Y12-13– Attainment will be as per the A Level specification, A\* – E.

Bảng điểm sẽ thể hiện như sau:

Lớp 7-9 – Điểm đạt được (đánh giá theo Chương trình của Bộ giáo dục Anh) và Điểm nỗ lực

Lớp 10-11 – Điểm đạt được sẽ được phân chia mức A\*-F

Lớp 12 -13 - Điểm đạt được sẽ được phân chia mức A\*- E

## Security

ĐỘ AN TOÀN

Visitors will collect an Identity Tag at the guard-house. This should be worn whilst on campus.

Khách tham quan trường sẽ được nhận một thẻ Khách mời ở cổng bảo vệ. Khách mời cần đeo thẻ này trong lúc ở trường.

## Sex Education

GIÁO DỤC GIỚI TÍNH

Letters to parents are sent home in advance of instruction in sex education.

Thư sẽ được gửi về nhà Phụ huynh để thông báo trước về chương trình hướng dẫn giáo dục giới tính.

## Smoking

KHÓI THUỐC

BVIS operates a no-smoking policy on campus.

BVIS xây dựng một môi trường không khói thuốc.

## Student Diary

NHẬT KÝ HỌC SINH

The Student Diary is both the main way in which students learn to organise themselves, especially when they begin Y7 and have to adapt to the freedom and responsibilities that come with being a secondary student, and an invaluable method of communication between school and home. Students use the diary every day to record timetables, home learning, merit targets etc., and parents and teachers can use them whenever they need to communicate with one another. Both Form Teachers and parents should be checking and signing the diary once a week throughout the school year.

Nhật ký Học sinh là công cụ giúp học sinh rèn luyện cách tổ chức bản thân, đặc biệt là khi học sinh bắt đầu vào học lớp 7 và phải làm quen dần với sự tự do và trách nhiệm ở lứa tuổi trung học. Ngoài ra, Nhật ký Học sinh còn là phương tiện vô giá gắn kết quá trình giao tiếp giữa Nhà Trường và gia đình. Học sinh sử dụng nhật ký mỗi ngày để lưu lại thời khóa biểu, bài tập về nhà, điểm thưởng và những mục tiêu học tập,...vv...Phụ huynh và giáo viên có thể dùng nhật ký của học sinh bất cứ khi nào để trao đổi với Nhà Trường hoặc với bản thân học sinh ấy. Cả phụ huynh và giáo viên chủ nhiệm nên kiểm tra và ký vào nhật ký mỗi tuần 1 lần trong suốt năm học.



## Textbooks

### SÁCH GIÁO KHOA

All textbooks are provided by the school most of the books are purchased from the United Kingdom and are linked to the Programmes of Study or Exam Syllabuses. Some subjects issue more than one textbook and collect them in when not needed. Students are permitted to take textbooks home for their on-going study and are required to keep books in good condition. Books are issued via the library and recorded against a student's name. They are the property of the school and if damaged or lost, they must be paid for by the student. "Students need to return all the borrowed books (Library Books and Textbooks) to school before the end of school year as part of the annual stock-taking process."

Nhà Trường sẽ phát sách giáo khoa cho học sinh. Hầu như tất cả các sách đều được đặt mua tại Anh quốc và được liên kết với Chương trình Học và Thi của Anh quốc. Một số môn học sẽ có nhiều hơn một cuốn sách giáo khoa được phát ra cho học sinh, giáo viên sẽ báo thư viện thu lại đối với sách không cần sử dụng nữa. Học sinh được phép mang sách về nhà để học và đọc thêm. Tuy nhiên, các em cần phải giữ gìn sách cẩn thận.

Sách được phát qua thư viện và được ghi chú lại dưới tên của học sinh mượn sách ấy. Sách là tài sản của Trường và nếu có hư hỏng hoặc làm mất, học sinh sẽ đền bù khoản tiền sách tương ứng. Học sinh cần trả lại tất cả những sách đang mượn (sách mượn từ Thư viện và sách giáo khoa được phát từ giáo viên bộ môn) cho trường trước khi năm học kết thúc nhằm giúp Thư viện và các giáo viên bộ môn hoàn thành tiến trình kiểm kê sách hàng năm.

Traffic outside school becomes congested at the beginning and the end of the school day. Extreme caution should be exercised at all times. For picking up and dropping off it is essential that drivers follow the school guidance exactly (see the plan in the appendix).

Giao thông ở những khu vực xung quanh trường luôn tắc nghẽn vào giờ đi học và giờ tan trường. Do vậy sự lưu ý cao độ cần được thể hiện mọi lúc. Các tài xế khi đưa và đón học sinh cần thực hiện chính xác những chỉ dẫn của Trường (vui lòng xem sơ đồ trong phần phụ lục).

## Traffic

### GIAO THÔNG

## Trips

### DÃ NGOẠI

Preparation: as far as practical, staff will conduct risk-assessments in advance of school trips to ascertain:

- Availability of English speaking personnel.
- Quality and layout of accommodation.
- Security of site especially after dark.
- Nearby temptations for students.
- Accessibility and safety of transportation.
- Availability of medical help in an emergency.
- Dangers inherent in the site itself.
- Dangers inherent in the activities planned.

Information to parents will then convey the following:

- Trip aims.
- Final itinerary.
- Costing.
- Equipment/packing list.
- Contact phone numbers for additional information prior to departure.
- Medical and consent forms.
- Deadline for payment.



## Trips

### DÃ NGOẠI

Y7-10 classes have trips in December – all are expected to participate. These trips are included in the school fees. Y11-13 may have subject related trips (Year 12 also have a team building trip early in the school year).

Công tác chuẩn bị: giáo viên của Trường sẽ khảo sát và đánh giá tình hình trước mỗi chuyến dã ngoại để biết rõ rằng:

- Nhân viên hướng dẫn thông thạo tiếng Anh.
- Nơi ở phù hợp và an toàn.
- Độ an toàn ở khu vực cư trú khi trời tối.
- Những khu vực cấm đỗ xung quanh.
- Giao thông thuận tiện và an toàn.
- Địa điểm của phòng y tế trong trường hợp khẩn cấp.
- Không có mối đe dọa tiềm ẩn xung quanh.
- Không có nguy hiểm đối với những hoạt động sẽ được tổ chức.

Thông tin cho phụ huynh những vấn đề sau:

- Mục đích của chuyến dã ngoại.
- Điểm dừng cuối.
- Chi phí.
- Hành trang và vật dụng học sinh cần mang theo
- Điện thoại liên hệ trước khi khởi hành.
- Phiếu xác nhận có chữ ký đồng ý của phụ huynh và phiếu sức khỏe của học sinh.
- Hạn chót thanh toán chi phí.

Chuyến dã ngoại bắt buộc của Lớp 7-10 được tổ chức trong tháng 12. Chi phí của chuyến dã ngoại này đã bao gồm trong học phí. Lớp 11-13 có thể sẽ có những chuyến đi thực tế phục vụ cho các môn học (học sinh lớp 12 cũng được tham gia một chuyến dã ngoại xây dựng đội ngũ vào đầu năm học).

All students must wear correct school uniform. The Student Dress Code explains uniform requirements and how the uniform should be worn. It is printed in the Student Diary.

Tất cả học sinh phải mang đúng đồng phục của Trường. Quy định về Đồng phục học sinh nêu ra những yêu cầu về tác phong và việc sử dụng đồng phục hợp lí. Những quy định này được đề cập trong quyển Nhật ký của Học sinh.

## Uniform

### ĐỒNG PHỤC

### *Bris Student Dress Code* *Quy Định Về Đồng Phục Học Sinh Bris*

#### *General Appearance*

Observing how the students wear their uniform often gives others lasting impressions of a school. Students who present themselves well will earn respect for themselves and their school because they have shown respect for their school and pride in their appearance.

#### *Hình thức chung*

Đồng phục học sinh là bộ mặt của Nhà Trường và sẽ mang đến những ấn tượng lâu dài về hình ảnh của ngôi trường ấy. Những học sinh ăn mặc gọn gàng luôn nhận được sự tôn trọng từ mọi người và Nhà trường bởi vì cách ăn mặc như thế vốn dĩ đã thể hiện được rằng bản thân các em biết tôn trọng mình và tôn trọng ngôi trường mình đang theo học.

#### *Girls*

- School blouse – plain white with badge, (blue for Y12-13). Should be recently pressed or ironed.
- Skirt – beige, school issue. Navy blue for Y12-13. No skorts.
- Fleece (purchase optional) – only school fleeces may be worn.
- Socks – plain white. “No socks” is also allowed.
- Shoes – clean and polished black leather (no suede, trainers/sports shoes or thick soles – max 2cm)
- Hair should be traditional style, neat, clean and of a natural colour.



# Uniform

## ĐỒNG PHỤC



- Make-up and/or nail varnish are not allowed.
- Jewellery\*: small items will be allowed within reason. The Head of Secondary will decide whether what you are wearing is within the spirit of the rules, as a rule of thumb: one pair of plain earrings or studs; one plain ring; one plain necklace; bracelet-friendship bands within reason; no tattoos or body piercing.

### *Học sinh Nữ*

- Áo đồng phục trường – màu trắng không hoa văn, đeo băng tên, (màu xanh biển đối với lớp 12-13). Luôn được ủi phẳng.
- Váy đồng phục trường: màu be - Lớp 12-13 màu xanh đen. Không được mặc quần short giả váy.
- Áo khoác đồng phục trường – có thể đặt mua tại trường tùy nhu cầu của học sinh.
- Vớ trắng – Có thể không cần mang vớ.
- Giày da màu đen – giữ sạch và đánh bóng (không mang giày da lộn ; giày thể thao hoặc giày đế dày – chỉ mang được để tối đa khoảng 2cm)
- Kiểu tóc truyền thống, gọn gàng, sạch sẽ và không nhuộm màu.
- Cắm trang điểm và sơn móng tay.
- Trang sức: thầy Trường khối Trung học sẽ quyết định những đồ trang sức học sinh đeo có phù hợp với quy định của trường hay không – không đeo hoa tai, nhẫn trơn, dây chuyền trơn, chuỗi vòng cổ dưới bất kỳ lý do nào; không xăm hình.

### *Boys*

- School shirt – plain white with badge (blue for Y12-13) – worn tucked-in. Should be recently pressed or ironed.
- Trousers – long beige trousers (navy blue for Y12-13), worn at the waist and tailored so that the bottoms just cover the tops of the shoes or beige shorts (both school issue only). Shorts may only be worn by Year 7.
- Fleece (purchase optional) – only school fleeces may be worn.
- Socks – plain white
- Shoes – clean and polished black leather (no suede, trainers/sports shoes or sandals)
- Belt – black leather
- Hair should be traditional style, neat, clean and of a natural colour.
- Jewellery\*: Head of Secondary will decide whether what you are wearing is within the spirit of the rules – as a rule of thumb: no earrings or studs; no tattoos or body piercing.

## Uniform

### ĐỒNG PHỤC

#### Học sinh Nam

- Áo đồng phục trường – màu trắng không hoa văn, đeo bằng tên, (màu xanh biển đối với lớp 12-13). Luôn được ủi phẳng.
- Quần đồng phục trường: quần dài màu be – (lớp 12-13 màu xanh đen), có thắt lưng; độ dài vừa đủ để phủ nửa đôi giày hoặc quần ngắn đồng phục trường. Chỉ học sinh lớp 7 có thể mặc quần đồng phục ngắn.
- Áo khoác đồng phục trường – có thể mua tại trường tùy nhu cầu của học sinh.
- Vớ trắng, không hoa văn.
- Giày da màu đen – sạch và đánh bóng (không mang giày da lộn; giày thể thao hoặc giày sandal)
- Dây nịt da màu đen.
- Kiểu tóc truyền thống, gọn gàng, sạch sẽ, không dài hơn cổ áo và không nhuộm màu.
- Trang sức: thầy Trường khối Trung học sẽ quyết định những đồ trang sức học sinh đeo có phù hợp với quy định của trường hay không – không đeo hoa tai, không xăm hình.

#### PE and Drama

- All students should have their House t-shirt, which will be worn for House activities during the year.
- Only school PE kit may be worn in PE lessons.
- House T-shirts, or other appropriate clothing may be worn for PE Extra Curricular Activities.
- Only approved Drama clothes should be worn during Drama lessons.
- Students should not wear a mix of school uniform, PE Kit or Drama clothes or footwear at any time and should not change out of school uniform, including changing into trainers, before leaving school.

We trust that parents and students will support this dress code by ensuring that only correct items are bought, that worn or frayed clothing is replaced and that students leave home appropriately dressed.

#### Môn Thể dục và môn Kịch

- Tất cả học sinh cần mặc áo Đội của mình vào những hoạt động Đội diễn ra trong năm học.
- Chỉ mặc đồng phục thể dục trong giờ thể dục.
- Áo Đội, hoặc những trang phục thích hợp khác có thể mặc vào những giờ ngoại khóa thể dục.
- Quần áo diễn kịch chỉ được mặc vào những giờ học kịch.
- Học sinh không nên tùy tiện mặc đồng phục, quần áo thể dục hoặc trang phục kịch hoặc giày dép lộn xộn và không nên thay đồng phục trước khi đi về.

Chúng tôi tin tưởng rằng phụ huynh và học sinh sẽ hỗ trợ cách ăn mặc như trên bằng cách bảo đảm mua đúng những trang phục thích hợp, nên thay thế những quần áo bị rách hoặc bị sờn và cho đến khi về đến nhà, học sinh vẫn giữ được tác phong trang phục tốt.

#### Valuables

## Valuables

### NHỮNG VẬT DỤNG CÓ GIÁ TRỊ

BVIS does not encourage students to bring valuable electronic equipment such as mobile phones to school. We realise that they may have great practical value but they should be kept in lockers during lesson time and only be used before and after school.

Students are allowed to wear small items of jewellery as per dress code regulations. Any item of financial or sentimental value should be left at home.

For PE lessons students may hand in watches etc – this system is designed to promote safety in PE lessons but it is not designed for the secure deposit of items and is therefore based on trust. If in doubt, use your locker on PE days. All students are provided with a personal locker for this reason. Students should never leave money or valuables in the changing rooms or in their bag.

BVIS will not be held responsible for any valuable items that go missing at school.

#### Vật dụng có giá trị

BVIS không khuyến khích học sinh đem theo những vật dụng điện tử có giá trị như điện thoại di động, máy nghe nhạc MP3 đến Trường. Chúng tôi hiểu những vật dụng này mang lại giá trị

# Valuables

## NHỮNG VẬT DỤNG CÓ GIÁ TRỊ

lớn của cho cuộc sống, nhưng tất cả đều phải cất giữ trong tủ có khóa của học sinh trong suốt các giờ học và chỉ được sử dụng vào trước hoặc sau giờ học.

Học sinh được phép đeo những trang sức nhỏ như quy tắc về trang phục yêu cầu ở trên. Tất cả những trang sức đắt tiền, có giá trị kinh tế lớn cần được để ở nhà. Vào giờ học thể dục, học sinh nên cất lại đồng hồ hoặc nữ trang có giá trị - việc này được thi hành nhằm đảm bảo mức độ an toàn trong giờ Thể dục. Học sinh cũng có thể sử dụng tủ có khóa của mình trong giờ Thể dục. Tất cả học sinh đều được cấp một tủ có khóa cũng nhằm bảo quản tư trang cần thận đối với những trường hợp như vậy. Học sinh không nên để tiền hoặc những vật có giá trị trong phòng thay đồ hoặc giỏ xách.

BVIS sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ trường hợp mất hoặc thất lạc vật dụng giá trị tại Trường.

# Visiting School

## THAM QUAN TRƯỞNG

Parents are welcome at any time although an appointment will ensure that the relevant person is free.

Call Ms Quỳnh on 08 3758 0717 Ext 211.

Nếu phụ huynh có nhu cầu đến tham quan Trường, chúng tôi luôn nồng nhiệt chào đón. Tuy nhiên, nhằm đảm bảo việc tiếp đón được chu đáo hơn, phụ huynh cần hẹn trước với người cần gặp.

Vui lòng liên hệ cô Quỳnh qua số điện thoại 08 3758 0717 – số máy lẻ 211.

# Withdrawal Notification Form

## ĐƠN XIN NGỪNG HỌC

Parents need to fill out the school's standard Withdrawal Notification Form, 90 days prior to intended last day of school in order to obtain a proper refund (inclusive of deposit).

Phụ huynh cần điền đầy đủ thông tin vào phiếu xác nhận xin nghỉ học và nộp cho nhà trường tối thiểu 90 ngày trước ngày học cuối cùng của học sinh nhằm đạt đủ điều kiện nhận được chính sách hoàn học phí và tiền đặt cọc.

The image shows a stack of 'Withdrawal Notification' forms from British Vietnamese International School. The top form is the most prominent, featuring the school's logo and name in both English and Vietnamese. The title 'Withdrawal Notification' is written in English, and 'THÔNG BÁO RÚT HỒ SƠ' is written in Vietnamese. Below the title, there are instructions in both languages: 'To be submitted at least 90 calendar days prior to the pupil's last day at school' and 'Nộp trước ít nhất 90 ngày kể từ ngày học cuối cùng của học sinh tại Trường'. The form is divided into several sections: 'PARENT'S/GUARDIAN'S SIGNATURE | CHỮ KÝ CỦA PHỤ HUYNH/NGƯỜI GIẢM HỘ', 'CHILD # 1 / HỌC SINH # 1', 'CHILD # 2 / HỌC SINH # 2', 'CHILD # 3 / HỌC SINH # 3', 'CHILD # 4 / HỌC SINH # 4', and 'CHILD # 5 / HỌC SINH # 5'. Each section contains fields for the parent's name, date, and signature, and the child's surname, date of birth, current class, and expected date of withdrawal. There are also checkboxes for 'Boy/Name' and 'Girl/No' under the 'Expected date of withdrawal' field. The forms are stacked, with the top one slightly offset to show the ones underneath.

### Specific School Sanctions

There are two parallel systems of sanctions, each designed to be maximally effective in ensuring good behaviour and productive learning.

The general behaviour system provides four levels of sanctions, focusing on providing monitoring and support for students who go off track.

The homework detention system provides four levels of sanction, designed to ensure that homework is completed to the best of a student's ability and submitted on time. For persistent problems, this system is more punitive.

Parents are informed if problems become persistent or more than simple cases of high spirits or occasional lapses.

The following tables summarise the systems from a student's perspective.

#### 1. Diagram of general behaviour sanctions for students

What level?	What might I have done?	Who will deal with me?	What might happen?
First	<ul style="list-style-type: none"> <li>Failed to bring basic equipment</li> <li>Incorrect uniform</li> <li>Dropping litter</li> <li>Chewing gum</li> <li>Lateness to school, a lesson or activity</li> <li>Missing two activities per term without informing the activity leader</li> <li>Use of mobile phone &amp; other electronic equipment in contravention of the guidelines for use.</li> </ul>	<p>The teacher who caught you.</p> <p>Possibly your Form Tutor or Key Stage Coordinator.</p>	<p>Demerit issued.</p> <p>Reprimand, confiscation, litter duty, loss of part of break or lunch time(supervision), activity supervision moved to another seat in class, note in diary.</p> <p>Form Tutor may be informed.</p> <p>Placed on Form Tutor White Report.</p>
Second	<ul style="list-style-type: none"> <li>Repetition of poor behaviour</li> <li>Defiance</li> <li>Lack of respect for other students</li> <li>Graffiti</li> <li>Disruption</li> <li>Continued lack of commitment resulting in poor performance</li> <li>Smoking</li> <li>Bullying</li> <li>Truancy from a lesson</li> <li>Discrimination or harassment</li> <li>3 demerits in 1 week</li> </ul>	<p>Key Stage Coordinator</p> <p>Assistant Head</p>	<p>Form tutor informed.</p> <p>Detention.</p> <p>A behaviour report is logged on SIMS.</p> <p>May be placed on a Monitoring Report internally excluded, given a community punishment or something similar.</p> <p>Parents informed in writing and their support requested.</p> <p>KSC detention for 3 demerits.</p>

# Appendix

## PHỤ LỤC

Third	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Persistent failure to comply with school rules</li> <li>• Truancy from school</li> <li>• Refusal to comply with the instructions of a member of staff</li> <li>• Swearing at a member of staff</li> <li>• Theft, arson or vandalism</li> <li>• Severe bullying</li> <li>• Severe discrimination or harassment</li> <li>• Possession of a banned substance</li> <li>• Substance abuse</li> </ul>	<p>Assistant Head</p> <p>Head Teacher</p>	<p>Meeting with parents.</p> <p>Logged on SIMS record.</p> <p>Pastoral Monitoring Programme</p> <p>Possible exclusion.</p>
Fourth	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Possession or supply of an illegal drug</li> <li>• Substance abuse on campus or at a school event</li> <li>• Carrying an offensive weapon</li> </ul>	<p>Head Teacher</p> <p>Principal</p>	<p>Immediate permanent exclusion.</p>

### 2. Diagram of behaviour for learning sanctions for students

What level?	What might I have done?	Who will deal with me?	What might happen?
A	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Failing to submit homework</li> <li>• Poor behaviour within lessons</li> <li>• Failure to bring basic equipment</li> </ul>	Your subject teacher	<p>Demerit, reprimand, chance to submit later.</p> <p>Lunch supervision with the subject teacher and a chance to do the work well.</p>

# Appendix

## PHỤ LỤC

B	<ul style="list-style-type: none"><li>• Failing to attend a subject teacher supervision</li><li>• Failing to submit homework - repeated offence</li><li>• Continuing poor behaviour within lessons</li><li>• Continued lack of progress in line with their ability</li><li>• Plagiarism or cheating (repeated offence or in assessed pieces of work)</li></ul>	Head of Department Form Tutor informed	Parents informed. Logged on SIMS record. Head of Department detention
C	<ul style="list-style-type: none"><li>• Persistently failing to submit homework</li><li>• Failing to attend a properly notified Head of Department Detention</li><li>• Plagiarism or Cheating in assessed pieces of work</li></ul>	Key Stage Coordinator	Parents informed. Logged on SIMS record. Placed on the appropriate KSC Monitoring Report. Mandatory homework club
D	Serious or persistent problems with the above, indicating defiance or lack of commitment to improve.	Assistant Head Headteacher	Parents informed. Logged on SIMS record. Placed on Red Report Pastoral Monitoring Programme  Possible Exclusion.

### Quy Định Các Hình Thức Xử Lý Kỷ Luật

Nhà trường có 2 hình thức xử lý kỷ luật, được thiết kế để mang lại hiệu quả trong việc các em đảm bảo hành vi tốt và học tập hiệu quả.

Hình thức xử lý hành vi chung cung cấp 4 cấp độ kỷ luật, tập trung vào việc giám sát và hỗ trợ những em đang đi sai hướng.

Hình thức xử lý đối với bài tập về nhà có 4 cấp độ kỷ luật, được thiết kế nhằm đảm bảo các em làm bài tập về nhà đầy đủ, theo khả năng của mình và nộp bài đúng hạn. Đối với những trường hợp thường xuyên lặp lại thì hình thức xử lý kỷ luật sẽ nặng hơn.

Quý phụ huynh sẽ được Nhà trường thông báo khi vấn đề trở nên thường xuyên hoặc trầm trọng hơn.

Bảng dưới đây tóm tắt hình thức xử lý kỷ luật chiếu theo vi phạm của học sinh.

### 1. Khung hình phạt kỷ luật chung cho học sinh

Cấp độ?	Học sinh có thể đã làm điều gì?	Ai sẽ là người kỷ luật học sinh?	Hình thức xử lý?
Một	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không mang theo những dụng cụ học tập cơ bản</li> <li>Mặc sai đồng phục</li> <li>Xả rác</li> <li>Ăn kẹo cao su</li> <li>Đến trường, đến lớp hoặc hoạt động muộn</li> <li>Không tham gia 2 hoạt động trong mỗi học kỳ mà không thông báo với giáo viên phụ trách</li> <li>Không tuân thủ quy định sử dụng điện thoại di động và các thiết bị điện tử khác.</li> </ul>	<p>Giáo viên bắt được.</p> <p>Có thể là giáo viên chủ nhiệm hoặc Điều phối viên của khối.</p>	<p>Trừ điểm thi đua.</p> <p>Khiển trách, tịch thu, thực hiện nhiệm vụ nhặt rác, mất một phần của giờ nghỉ trưa hoặc giải lao (bị giám sát), giám sát các hoạt động, chuyển chỗ ngồi trong lớp, ghi vào sổ tay học sinh</p> <p>Thông báo cho giáo viên chủ nhiệm</p> <p>Ghi vào Báo cáo Trắng của giáo viên chủ nhiệm</p>
Hai	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hành vi kém được lặp lại</li> <li>Thái độ cố chấp</li> <li>Thiếu tôn trọng với học sinh khác</li> <li>Vẽ hoặc viết bậy</li> <li>Làm gián đoạn bài học</li> <li>Tiếp tục thiếu tập trung dẫn đến học tập kém</li> <li>Hút thuốc</li> <li>Bắt nạt bạn khác</li> <li>Trốn một tiết học</li> <li>Phân biệt đối xử hoặc quấy rối bạn khác</li> <li>Bị trừ 3 điểm thưởng trong 1 tuần</li> </ul>	<p>Điều phối viên khối</p> <p>Trợ lý Trường cơ sở</p>	<p>Thông báo cho giáo viên chủ nhiệm</p> <p>Quản thúc</p> <p>Báo cáo hành vi sẽ được ghi nhận trên chương trình SIMS</p> <p>Có thể sẽ bị giám sát, làm công ích xã hội hoặc một hình phạt tương tự</p> <p>Phụ huynh sẽ được thông báo bằng văn bản và yêu cầu hỗ trợ</p> <p>Phạt bởi Điều phối viên nếu bị trừ 3 điểm thưởng</p>
Ba	<ul style="list-style-type: none"> <li>Liên tục không tuân thủ nội quy Nhà trường</li> <li>Trốn học</li> <li>Từ chối thực hiện hướng dẫn từ nhân viên Nhà trường</li> <li>Dùng ngôn ngữ không phù hợp với nhân viên Nhà trường</li> <li>Trộm cắp, đốt phá hoặc phá hoại</li> <li>Hành vi bạo hành nghiêm trọng</li> <li>Hành vi phân biệt đối xử hoặc quấy rối nghiêm trọng</li> <li>Tàng trữ chất cấm</li> <li>Lạm dụng chất gây nghiện</li> </ul>	<p>Trợ lý Trường cơ sở</p> <p>Trường cơ sở</p>	<p>Gặp gỡ phụ huynh</p> <p>Ghi nhận hành vi trên chương trình SIMS</p> <p>Chương trình giám sát theo cấp độ</p> <p>Có thể bị đình chỉ học tập</p>

## Appendix

## PHỤ LỤC

Bốn	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sở hữu hoặc cung cấp thuốc cấm</li> <li>Lạm dụng chất gây nghiện trong khuôn viên Nhà trường hoặc tại sự kiện của Trường</li> <li>Mang theo vũ khí nguy hiểm</li> </ul>	Trường cơ sở Hiệu trưởng	Đuổi học ngay lập tức
-----	--	-----------------------------	-----------------------

## 2. Khung hình phạt kỷ luật về học thuật cho học sinh

Cấp độ?	Học sinh có thể đã làm điều gì?	Ai sẽ là người kỷ luật học sinh?	Hình thức xử lý?
A	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không nộp bài tập về nhà</li> <li>Có hành vi không nghiêm túc trong bài học</li> <li>Không mang theo dụng cụ học tập cần thiết</li> </ul>	Giáo viên bộ môn	Trừ điểm thường, khiển trách, có cơ hội để nộp bài sau. Giám sát giờ nghỉ trưa với giáo viên bộ môn và cơ hội để làm bài tốt hơn
B	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không tham gia các tiết học có kiểm soát của giáo viên</li> <li>Không nộp bài tập về nhà – liên tục vi phạm</li> <li>Tiếp tục hành vi kém trong các tiết học</li> <li>Tiếp tục thiếu sự tiến bộ trong phạm vi khả năng của học sinh</li> <li>Đạo văn hoặc gian lận (vi phạm nhiều lần)</li> </ul>	Trưởng bộ môn Giáo viên chủ nhiệm	Thông báo Phụ huynh Báo cáo hành vi sẽ được ghi nhận trên chương trình SIMS Hình phạt từ Trưởng bộ môn Đình chỉ học tập
C	<ul style="list-style-type: none"> <li>Liên tục không nộp bài tập về nhà</li> <li>Không thực hiện hình phạt từ Trưởng bộ môn</li> <li>Đạo văn hoặc gian lận trong bài đánh giá</li> </ul>	Điều phối viên	Thông báo Phụ huynh. Báo cáo hành vi sẽ được ghi nhận trên chương trình SIMS Sắp xếp vào Bảng báo cáo giám sát của Điều phối viên Bắt buộc tham gia CLB bài tập về nhà
D	Liên tục phạm các vi phạm trên theo mức độ nghiêm trọng, thể hiện sự thách thức hoặc thiếu cam kết cải thiện hành vi	Trợ lý Trường Trường cơ sở Trường cơ sở	Thông báo Phụ huynh. Báo cáo hành vi sẽ được ghi nhận trên chương trình SIMS. Ghi nhận vào bảng theo dõi cấp độ đồ của giáo viên chủ nhiệm Chương trình giám sát theo cấp độ Có thể đình chỉ học tập



# Appendix

PHỤ LỤC

Contact sheet

Thông tin liên hệ

Name	Subject/Position	Form	Email address
Mr Paul Holyome	Principal		PaulHolyome@bvisvietnam.com
Simon Graves	Secondary Headteacher		SimonGraves@bvisvietnam.com
Joseph Shooter	History/ Secondary Assistant Headteacher		JosephShooter@bvisvietnam.com
James Webb	Head of English	9B	JamesWebb@bvisvietnam.com
Claire Donnelly	English	8V	ClaireDonnelly@bvisvietnam.com
Amber Claydon	English	8B	AmberClaydon@bvisvietnam.com
Eliesha Penner	English	10I	ElieshaPenner@bvisvietnam.com
Robert Duff	Head of Secondary EAL	7S	RobertDuff@bvisvietnam.com
Patrick Oldfield	EAL/ Exams Coordinator		PatrickOldfield@bvisvietnam.com
Jonny Routledge	EAL	7I	JonathanRoutledge@bvisvietnam.com
Jason Blair	Joint Head of Maths	11B	JasonBlair@bvisvietnam.com
Louise Ackroyd	Joint Head of Maths	10V	LouiseAckroyd@bvisvietnam.com
Stuart Reid	Maths/ KS 4 Coordinator		StuartReid@bvisvietnam.com
Gemma Riley	Maths	8I	GemmaRiley@bvisvietnam.com
David Livesey	Maths/ Science	13V	DavidLivesey@bvisvietnam.com
Louise Murdoch	Head of Science	11V	LouiseMurdoch@bvisvietnam.com
Bartholomew Dobson	Science	11I	BartholomewDobson@bvisvietnam.com
Will McConnell	Science	12B	WillMacconnell@bvisvietnam.com
Odhran Tohill	Science	13I	OdhranTohill@bvisvietnam.com
Karan Allan	Head of Business & Economics	10B	KaranAllan@bvisvietnam.com
Radley Lowry	Business & Economics/ KS 5 Coordinator		RadleyLowry@bvisvietnam.com
Bruce Gunn	Business & Economics/ KS 3 Coordinator		BruceGunn@bvisvietnam.com
Thuy Do	Vietnamese Coordinator	13B	ThuyDo@bvisvietnam.com
Nguyen Nguyen	Vietnamese		NguyenNguyen@bvisvietnam.com
Tung Huynh	Vietnamese		TungHuynhHoang@bvisvietnam.com
Lien Nguyen	Vietnamese		LienNguyenThi@bvisvietnam.com
Emily Lavender	Art teacher	12I	EmilyLavender@bvisvietnam.com
Rae Smith	Art Intern		RaeSmith@bvisvietnam.com
Mathew Williams	Drama/ Music/ English	12V	MathewWilliams@bvisvietnam.com
Fergus Walker	Music		FergusWalker@bvisvietnam.com
Matthew Cryan	Geography	11I	MatthewCryan@bvisvietnam.com
Grant Walsh	ICT		GrantWalsh@bvisvietnam.com
Gavin Brown	ICT		GavinBrown@bvisvietnam.com
Lianne Hawxwell	Learning Support	7V	LianneHawxwell@bvisvietnam.com
Steven Kenny	Head of PE		StevenKenny@bvisvietnam.com
Victoria May	Physical Education	9I	VictoriaMay@bvisvietnam.com
Claire Harling	Physical Education	9V	ClaireHarling@bvisvietnam.com
Andrew Waddingham	Physical Education	7B	AndrewWaddingham@bvisvietnam.com
Ms Nhung Dang	Admissions		NhungDang@bvisvietnam.com
Ms Anh Nguyen	SIMS Officer		AnhNguyen@bvisvietnam.com
Ms Linh Tran	Receptionist (Secondary)		LinhTranThiTruc@bvisvietnam.com
Ms Tuoc Tran	PA to Head of Secondary		TuocTran@bvisvietnam.com
Ms Jacy Nguyen	PA to Principal		JacyNguyen@bvisvietnam.com

# Appendix


## PHỤ LỤC

Email Protocol – parents are welcome to make contact with senior teachers or their child’s form or subject teacher. Please remember that an email will not be effective in dealing with an issue that requires discussion. Think of it as a way of conveying information or as a memo to set up a meeting or phone call.

Nhà trường luôn khuyến khích phụ huynh giữ liên lạc với Trưởng bộ môn hoặc Giáo viên chủ nhiệm và Giáo viên bộ môn qua email. Tuy nhiên, phụ huynh không thể lúc nào cũng chỉ trao đổi qua email vì có một số trường hợp sẽ được giải quyết hiệu quả hơn nếu phụ huynh gọi điện thoại hoặc xin hẹn gặp giáo viên trực tiếp.

### Calendar

### Lịch năm học



**BRITISH VIETNAMESE INTERNATIONAL SCHOOL**  
HO CHI MINH CITY  
AN NGUYEN ANGLIA EDUCATION SCHOOL

## Academic Year 2016 - 2017

### Term Dates

AUGUST 2016						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
	1	2	3	4	5	6
	7	8	9	10	11	12
	13	14	15	16	17	18
	19	20	21	22	23	24
	25	26	27	28	29	30
	31					

SEPTEMBER 2016						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
				1	2	3
	4	5	6	7	8	9
	10	11	12	13	14	15
	16	17	18	19	20	21
	22	23	24	25	26	27
	28	29	30	31		

OCTOBER 2016						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
						1
	2	3	4	5	6	7
	8	9	10	11	12	13
	14	15	16	17	18	19
	20	21	22	23	24	25
	26	27	28	29	30	31

NOVEMBER 2016						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
	1	2	3	4	5	
	6	7	8	9	10	11
	12	13	14	15	16	17
	18	19	20	21	22	23
	24	25	26	27	28	29
	30					

DECEMBER 2016						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
				1	2	3
	4	5	6	7	8	9
	10	11	12	13	14	15
	16	17	18	19	20	21
	22	23	24	25	26	27
	28	29	30	31		

JANUARY 2017						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
	1	2	3	4	5	6
	7	8	9	10	11	12
	13	14	15	16	17	18
	19	20	21	22	23	24
	25	26	27	28	29	30
	31					

FEBRUARY 2017						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
			1	2	3	4
	5	6	7	8	9	10
	11	12	13	14	15	16
	17	18	19	20	21	22
	23	24	25	26	27	28
	29					

MARCH 2017						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
						1
	2	3	4	5	6	7
	8	9	10	11	12	13
	14	15	16	17	18	19
	20	21	22	23	24	25
	26	27	28	29	30	31

APRIL 2017						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
						1
	2	3	4	5	6	7
	8	9	10	11	12	13
	14	15	16	17	18	19
	20	21	22	23	24	25
	26	27	28	29	30	31

MAY 2017						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
	1	2	3	4	5	6
	7	8	9	10	11	12
	13	14	15	16	17	18
	19	20	21	22	23	24
	25	26	27	28	29	30
	31					

JUNE 2017						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
						1
	2	3	4	5	6	7
	8	9	10	11	12	13
	14	15	16	17	18	19
	20	21	22	23	24	25
	26	27	28	29	30	31

JULY 2017						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
						1
	2	3	4	5	6	7
	8	9	10	11	12	13
	14	15	16	17	18	19
	20	21	22	23	24	25
	26	27	28	29	30	31

**TERM 1**

- Monday 15 - Tuesday 16 August - New staff induction
- Wednesday 17 - Tuesday 23 August - Non pupil days (Staff days)
- Tuesday 23 August - New pupil orientation
- Wednesday 24 August - First pupil day
- Friday 2 September - School closed - Vietnam National Day
- Monday 17 October - Friday 21 October - Half term holiday
- Friday 16 December - Term ends

Sub-total number of pupil days: 77  
Sub-total number of staff days: 52

**TERM 2**

- Tuesday 3 January 2017 - Non pupil day (Staff day)
- Wednesday 04 January - Friday 3 February - School closed (Tet holiday)
- Wednesday 25 January - Friday 3 February - School closed
- Wednesday 25 - Thursday 26 January - Non pupil days (Staff days)
- Friday 31 March - Term ends

Sub-total number of pupil days: 55  
Sub-total number of staff days: 58

**TERM 3**

- Monday 27 April - First pupil day
- Monday 1 - Tuesday 2 May - School closed (Reunification Day / Labour Day)
- Friday 23 June - Term ends

Sub-total number of pupil days: 48  
Sub-total number of staff days: 46

**Total number of pupil days: 180**  
**Total number of staff days: 188**

Non-pupil days

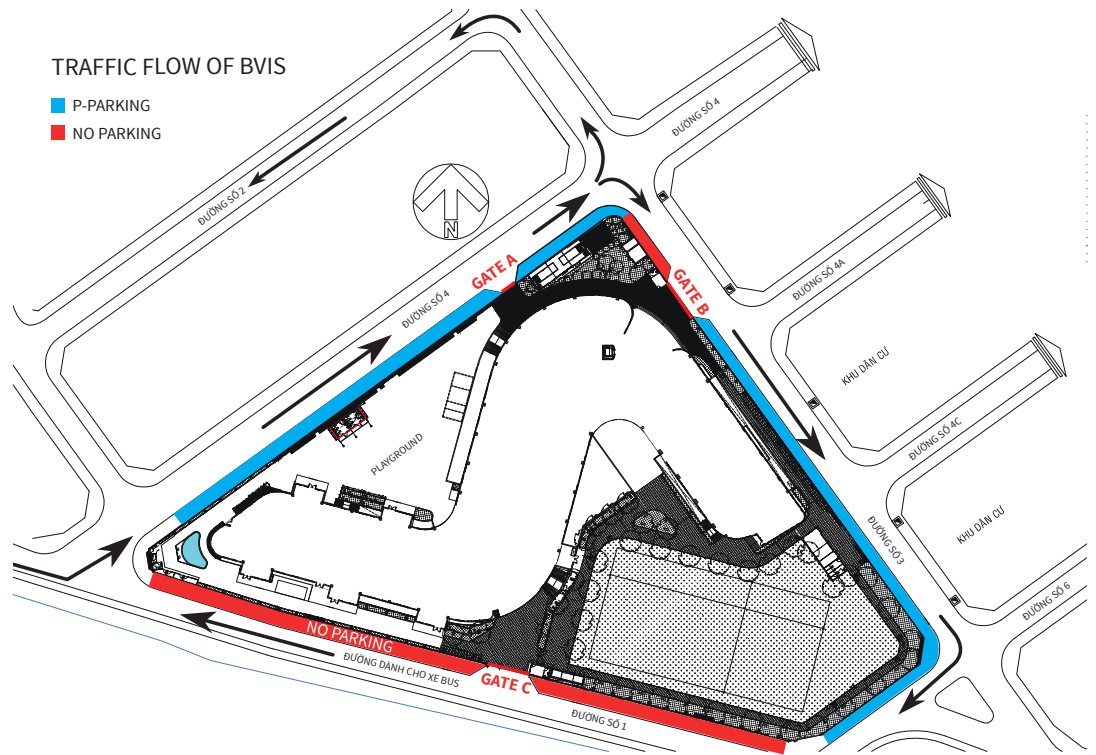
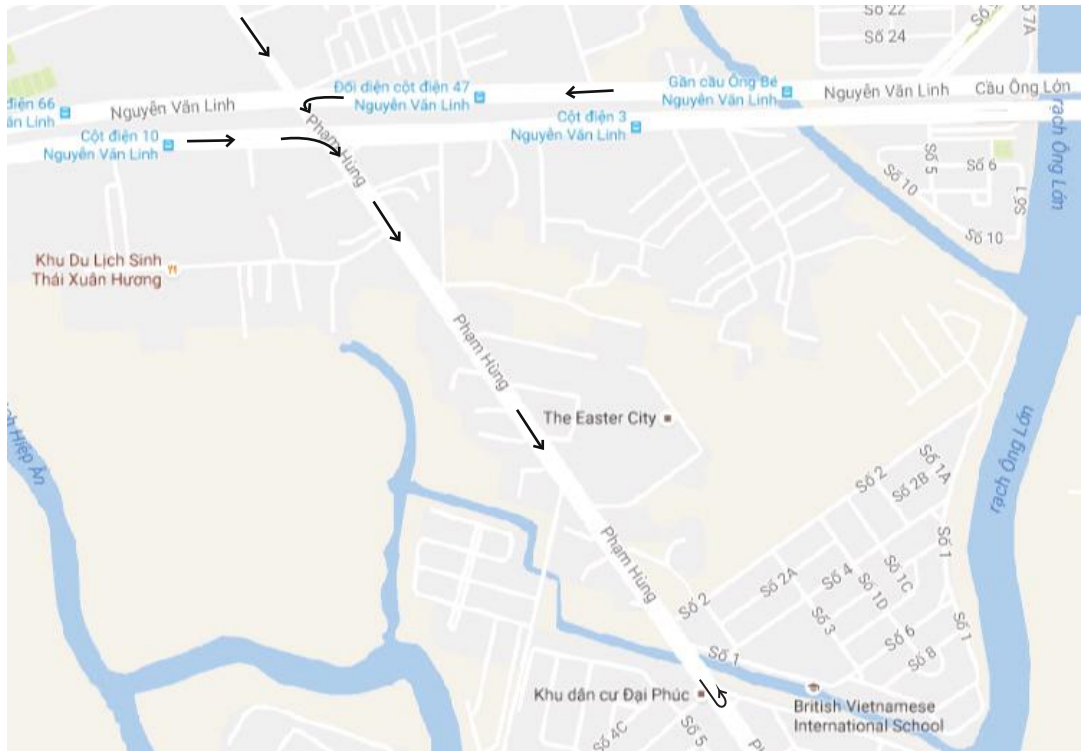
Sub-holidays

School holidays

New staff induction

# Map

BẢN ĐỒ





*The British Vietnamese International School*

44-46 St. 1, Binh Hung Wd., Binh Chanh Dist., HCMC  
Tel: (08) 3758 0709/17 | Email: [bvis@bvisvietnam.com](mailto:bvis@bvisvietnam.com)

[www.bvisvietnam.com](http://www.bvisvietnam.com)